

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH 452 NGƯỜI BỊ HẠI- CÓ YÊU CẦU BÒI THƯỜNG

(Kèm theo Bản án số: 477/2025/HS- ST, ngày 15/7/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội)

ST T	Bị hại	Số nhà/ thôn/ xóm	Xã/ phường	Quân/ huyện/ TP	Tỉnh/Thành phố thuộc TW/ (Địa chỉ hiện nay)	Năm sinh/SĐT	Yêu cầu bồi thường Giá trị còn lại HĐ	Số tiền đầu tư	Số tiền đã nhận	Bồi thường theo Bản án (tiền gốc còn lại)	Có mặt/ VM/ UQ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Nguyễn Duy Phương	1410 Đường 30/4	12	Tp Vũng Tàu	Phường Phước Thắng, TP Hồ Chí Minh	10/10/1983 0965129336	70.858.065	76.800.000	50.941.935	25.858.065	
2	Trương Thu Hằng		Lê Lợi	TP Bắc Giang	Bắc Giang	20/02/1991	36.325.806	38.400.000	26.974.194	11.425.806	
3	Nông Thị Vân	Nà Tu	Cầm Giàng	Bạch Thông	Nà Tu, Xã Cầm Giàng, Thái Nguyên	28/10/1963 0974237405	125.136.729	102.400.000	37.263.271	65.136.729	
4	Vũ Thị Dung	Tổ 16	Nguyễn Thị Minh Khai	Bắc Kạn	Phường Đức Xuân, Thái Nguyên	06/08/1959 0966484781	300.505.162	499.200.000	491.194.838	8.005.162	
5	Lương Văn Hà	Tổ 11	Nguyễn Thị Minh Khai	Bắc Kạn	Phường Đức Xuân, Thái Nguyên	15/03/1971 0912533023	112.155.617	89.600.000	29.944.383	59.655.617	
6	Ngô Chí Thanh	Tổ 16	Nguyễn Thị Minh Khai	Bắc Kạn	Phường Đức Xuân, Thái Nguyên	01/01/1957 0963909116	161.398.925	192.000.000	155.101.075	36.898.925	
7	Nguyễn Thu Hòa	Tổ 1	Phùng Chí Kiên	Bắc Kạn	Phường Bắc Kạn, Thái Nguyên	18/01/1955 0978467555	57.713.333	51.200.000	27.086.667	24.113.333	
8	Đỗ Quang Khánh	Tổ 7	Thị trấn Đồng Tâm	Chợ Mới	Xã Chợ Mới, Thái Nguyên	25/10/1971 0364046582	90.019.355	128.000.000	112.980.645	15.019.355	

9	Nguyễn Văn Sỹ		Thị trấn Đồng Tâm	Chợ Mới	Xã Chợ Mới, Thái Nguyên	19/02/1973 0983901145	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	
10	Vũ Văn Thắng	Đĩa	Bình Dương	Gia Bình	Xã Nhân Thắng, Bắc Ninh	20/5/1980 0982742926	103.904.301	115.200.000	78.795.699	36.404.301	
11	Phạm Thị Lanh	Hộ Vệ	Lạc Vệ	Tiên Du	Xã Tân Chi, Bắc Ninh	01/04/1991 0363652286	56.862.796	51.200.000	24.337.204	26.862.796	
12	Ngô Thị Mơ	Khu Phố Hà Liễu	Phường Liễu	Quế Võ	Phường Phường Liễu, Bắc Ninh	25/6/1983 0979622531	114.800.000	89.600.000	35.700.000	53.900.000	Đơn xin VM
13	Ngô Quang Vinh	Tổ 5, Ấp Đồng Bé	Minh Thạnh	Dầu Tiếng	Xã Minh Thạnh, TP Hồ Chí Minh	10/6/1985 0961339853	788.188.174	832.000.000	555.311.826	276.688.174	Đơn xin VM
14	Phạm Thị Thanh Hương	118c/3 Kv1	An Bình	Ninh Kiều	Phường An Bình, Ninh Kiều, Cần Thơ	15/10/1973 0908257598	2.335.833.334	1.702.400.000	506.866.666	1.195.533.334	Đơn xin VM
15	Bùi Thị Phương Quyên	557/1c Trần Quang Diệu	An Thới	Bình Thủy	Phường Bình Thủy, Cần Thơ	15/9/1975 0932835179	510.615.054	512.000.000	325.384.946	186.615.054	Đơn xin VM
16	Ngô Thân Thiện	275 Bùi Hữu Nghĩa	Bình Thủy	Bình Thủy	Phường Bình Thủy, Cần Thơ	16/6/1957 0918327777	169.010.753	256.000.000	236.989.247	19.010.753	Đơn xin VM
17	Trần Thị Ngọc Lan	129/26/3 Kv3	Châu Văn Liêm	Ô Môn	Phường Ô Môn, Cần Thơ	17/03/1963 0918830980	1.305.678.824	1.152.000.000	521.321.176	630.678.824	Đơn xin VM
18	Châu Quang Thành	75 Phạm Văn Nhờ	Hưng Thạnh	Cái Răng	Phường Cái Răng, Cần Thơ	03/6/1977 0943562777	255.185.555	256.000.000	150.814.445	105.185.555	
19	Nguyễn Thị Ngọc Châu	259 Nguyễn Tri Phương, Tổ 53	Vĩnh Trung	Thanh Khê	Đà Nẵng	13/02/1978 0935048747	40.600.000	25.600.000	0	25.600.000	Đơn xin vắng mặt
20	Trần Đình Hải	Thôn 4	Hòa Hậu	Lý Nhân	Xã Nam Lý, Ninh Bình	12/02/1963 0982496994	79.822.581	64.000.000	21.677.419	42.322.581	Có Mặt

21	Trần Ngọc Nghiêm	Thôn 9	Hòa Hậu	Lý Nhân	Xã Nam Lý, Ninh Bình	03/9/1955 0945373078	33.733.704	25.600.000	6.866.296	18.733.704	
22	Trần Thị Hương	Thôn 4	Hòa Hậu	Lý Nhân	Xã Nam Lý, Ninh Bình	12/07/1963 0982496994	172.184.279	179.200.000	112.015.721	67.184.279	Có Mặt
23	Trần Thị Trâm	Thôn 3	Hòa Hậu	Lý Nhân	Xã Nam Lý, Ninh Bình	15/05/1949	94.835.699	76.800.000	29.364.301	47.435.699	
24	Trần Thị Khánh		Tiến Thắng	Lý Nhân	Xã Nam Lý, Ninh Bình	07/11/1984	82.000.000	64.000.000	25.500.000	38.500.000	
25	Nguyễn Thanh Hiền	31/31 Trần Quốc Hoàn	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	15/02/1985 0985869383	447.182.425	332.800.000	99.817.575	232.982.425	
26	Nguyễn Thị Tâm	11/36 Duy Tân, Tổ 17	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	08/01/1977 0981252866	544.800.000	345.600.000	35.700.000	309.900.000	
27	Phạm Thị Ngoan	Số 100, Ngõ 68, TDP 2	Phú Diễn	Bắc Từ Liêm	Phường Phú Diễn, Hà Nội	19/05/1963 0364773445	2.902.500.000	1.728.000.000	0	1.728.000.000	
28	Lê Thị Mỹ Hạnh	50 Trung Liệt	Trung Liệt	Đống Đa	Phường Đồng Đa; Đc mới: số 2 ngõ 326 tổ 1, phường Đông Ngạc; Hà Nội	04/04/1975 0978961176	77.531.034	51.200.000	6.068.966	45.131.034	Có Mặt
29	Ngô Thị Huệ	107 Tổ 23	Nghĩa Đô	Cầu Giấy	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	28/5/1966 0913093907	233.500.000	166.400.000	40.000.000	126.400.000	Có Mặt
30	Nguyễn Trung Nghĩa	107 Tổ 25	Nghĩa Đô	Cầu Giấy	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	23/8/1995 0913093907	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	Có Mặt
31	Đỗ Thị Hồng	203-C4	Nghĩa Tân	Cầu Giấy	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	01/02/1957 0346257577	178.580.645	166.400.000	94.883.355	71.516.645	Có Mặt
32	Nguyễn Thị Mai Phương	Số 11 Lô A20 Geleximco A	An Khánh	Hoài Đức	Phường Tây Mỗ, Hà Nội	01/7/1966 0917500965	32.175.862	25.600.000	9.624.138	15.975.862	

33	Nguyễn Thị Hà	Thôn Lại Dụ	An Thượng	Hoài Đức	Xã Sơn Đồng, Hà Nội	26/10/1983 0969665983	227.000.000	128.000.000	0	128.000.000	
34	Nguyễn Thị Hải Yến	P11 Nhà 44 TT Bách Khoa	Bách Khoa	Hai Bà Trưng	Phường Bạch Mai; đc mới: số 21 ngõ 78 Lê Thanh Nghị, phường Bạch Mai, Hà Nội	08/01/1976 0912292259	1.354.486.667	1.062.400.000	433.613.333	628.786.667	Đơn xin vắng mặt
35	Hoàng Thị Xuân Hoa	Thôn Chợ	Bình Minh	Thanh Oai	Xã Bình Minh, Hà Nội	17/6/1967 0363133253	215.000.000	128.000.000	0	128.000.000	Có Mặt
36	Trần Phương Nga	156 Phú Viên	Bồ Đề	Long Biên	Phường Hồng Hà, Hà Nội	30/12/1988 0824689988	64.500.000	38.400.000	0	38.400.000	
37	Lê Trọng Vinh	10/514/53 Đường Thụy Khuê	Bưởi	Tây Hồ	Phường Tây Hồ, Hà Nội	18/12/1959 0913580695	378.847.312	307.200.000	117.952.688	189.247.312	
38	Đàm Thị Lan		Cam Thượng	Ba Vì	Phường Tây Hồ, Hà Nội	1983	174.869.299	140.800.000	48.430.701	92.369.299	
39	Đàm Trọng Bình		Cam Thượng	Ba Vì	Phường Tây Hồ, Hà Nội	05/10/1978 0968395888	186.411.531	166.400.000	77.488.469	88.911.531	Đơn xin vắng mặt
40	Hoàng Thị Bát	Cam Đà	Cam Thượng	Ba Vì	Xã Quảng Oai, Hà Nội	19/05/1956 0384375503	55.824.250	51.200.000	25.375.750	25.824.250	
41	Kiều Thị Mỹ Hạnh		Cam Thượng	Ba Vì	Xã Quảng Oai, Hà Nội		16.480.645	12.800.000	3.819.355	8.980.645	
42	Kiều Thị Thúy Hằng		Cam Thượng	Ba Vì	Xã Quảng Oai, Hà Nội		13.846.667	12.800.000	6.453.333	6.346.667	
43	Nguyễn Thị Canh	Cốc Thôn	Cam Thượng	Ba Vì	Xã Quảng Oai, Hà Nội	01/01/1960 0862836173	63.826.029	51.200.000	17.373.971	33.826.029	

44	Nguyễn Thị Mịch	Bàì Nha	Cam Thượng	Ba Vì	Xã Quảng Oai, Hà Nội	12/9/1952 0377471262	52.175.862	64.000.000	49.324.138	14.675.862	
45	Đinh Thị Thu	28 Trần Hữu Dực	Cầu Diễn	Nam Từ Liêm	Phường Từ Liêm, Hà Nội	02/09/1980 0932255401	64.500.000	38.400.000	0	38.400.000	
46	Lê Thị Kim Chung	P1305 Md Complex	Cầu Diễn	Nam Từ Liêm	Phường Từ Liêm, Hà Nội	01/11/1951 0988372747	215.000.000	128.000.000	0	128.000.000	
47	Lưu Thị Lương	Tổ 2	Cầu Diễn	Nam Từ Liêm	Phường Từ Liêm, Hà Nội	07/07/1966 0982523037	237.100.000	243.200.000	158.200.000	85.000.000	
48	Trần Thế Anh	P 904 nhà A1 đường Nguyễn Cơ Thạch, tổ 6		Nam Từ Liêm	Tổ 6, Phường Từ Liêm, Hà Nội	27/11/1976 0977121635 0906202826	1.879.513.333	1.344.000.000	371.986.667	972.013.333	Có Mặt
49	Bùi Thị Thời	P2911 A7 An Bình City	Cổ Nhuế	Bắc Từ Liêm	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội; đc mới: Tòa B, khu CC IA 20, Ciputra, Hà Nội	18/4/1976 0986398692	4.496.860.215	2.713.600.000	52.739.785	2.660.860.215	Có Mặt
50	Đỗ Thị Hồng	TDP Đồng 4	Cổ Nhuế	Bắc Từ Liêm	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	20/4/1968	99.731.398	115.200.000	86.568.602	28.631.398	
51	Nguyễn Thị Hải Yến	TDP Đồng 2	Cổ Nhuế 2	Bắc Từ Liêm	Phường Đông Ngạc, Hà Nội	09/10/1971 0967219704	82.853.333	102.400.000	83.146.667	19.253.333	Có Mặt
52	Phạm Thị Ninh	51 Ngõ 117 Trần Cung	Cổ Nhuế	Bắc Từ Liêm	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	20/5/1969 0946355188	187.809.677	115.200.000	4.490.323	110.709.677	
53	Nguyễn Nhật Thu		Cổ Nhuế 1	Bắc Từ Liêm	Phường Nghĩa Đô; đc mới: căn hộ 1502 tòa ZA, Feliz Homes, số 81b ngõ 279 Hoàng Mai, phường Tân Mai, Hà Nội	13/8/1994 0946355188 0386536648	133.429.032	89.600.000	13.470.968	76.129.032	Ủy quyền có mặt

54	Đỗ Thị Khánh	Số nhà 9 Ngõ 72/18, TDP Trù 4	Cổ Nhuế 2	Bắc Từ Liêm	Phường Đông Ngạc, Hà Nội	01/11/1970 0366842969	86.516.129	76.800.000	40.083.871	36.716.129	Có Mặt
55	Hoàng Thị Thanh Nga	Tổ 1	Cổ Nhuế 2	Bắc Từ Liêm	Phường Đông Ngạc, Hà Nội; ĐC khác: số 141 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội	04/01/1979 0972732158	118.690.325	128.000.000	84.309.675	43.690.325	
56	Hoàng Thị Thanh Ngân	Tổ 1	Cổ Nhuế 2	Bắc Từ Liêm	Phường Đông Ngạc; Đc khác: số 141 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội	1982 0972732158	436.240.861	320.000.000	86.859.139	233.140.861	Có Mặt
57	Hoàng Thị Thu Hằng	Tổ 1	Cổ Nhuế 2	Bắc Từ Liêm	Phường Đông Ngạc; ĐC khác: số 141 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội	1977 0972732158	164.000.000	128.000.000	51.000.000	77.000.000	Có Mặt
58	Phạm Thúy Hường	Số 6 Ngõ 370 Đường Phạm Văn Đồng, TDP Đồng 2	Cổ Nhuế 2	Bắc Từ Liêm	Phường Đông Ngạc, Hà Nội	31/03/1974 0838839988	669.418.242	512.000.000	154.581.758	357.418.242	
59	Văn Thế Lâm	Số Nhà 9 Ngõ 72/18, TDP Trù 4	Cổ Nhuế 2	Bắc Từ Liêm	Phường Đông Ngạc, Hà Nội	13/5/1969 0397177605	61.626.667	51.200.000	21.973.333	29.226.667	Có Mặt
60	Nguyễn Thị Lan Chi	Số 53 Hai Bà Trưng;	Cửa Nam	Hoàn Kiếm	Phường Cửa Nam; hoặc: 1006 Park 6, Timescity, Phường Bạch Mai, Hà Nội	13/10/1962 0983101994	671.564.516	576.000.000	289.935.484	286.064.516	Có Mặt

61	Hoàng Thị Huyền		Đã Làm Việc	Nam Từ Liêm	Hà Nội		32.800.000	25.600.000	10.200.000	15.400.000	
62	Nguyễn Thị Nhi	CCCD Số 0341750077337	Đã Làm Việc	Nam Từ Liêm	Hà Nội	28/11/1975	537.900.000	384.000.000	107.100.000	276.900.000	
63	Phạm Thị Lan		Đã Làm Việc	Nam Từ Liêm	Hà Nội		86.000.000	51.200.000	0	51.200.000	
64	Trần Ngọc Diệp	Số 31 Trương Hán Siêu	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm	Phường Cửa Nam, Hà Nội	14/06/1987 0936391363	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	
65	Cung Tài Duy	Số Nhà 89 Ngách 250/39 Đường Kim Giang, Tổ 24	Đại Kim	Hoàng Mai	Phường Định Công, Hà Nội	21/10/1972 0989668005	186.802.581	217.600.000	169.097.419	48.502.581	
66	Lê Thị Lệ Thủy	Số 89 Ngách 250/39, Tổ 24	Đại Kim	Hoàng Mai	Phường Định Công, Hà Nội	07/11/1988 0976933365	540.900.000	448.000.000	212.800.000	235.200.000	Đơn xin vắng mặt
67	Nguyễn Quốc Hùng	Số 17 Ngõ Thống Nhất	Đại La	Hai Bà Trưng	Hà Nội	14/10/1965 0917429966	297.000.000	192.000.000	25.500.000	166.500.000	
68	Vũ Thị Bình	S2.12 Vinhomes Oceanpark	Đặng Xá	Gia Lâm	Số nhà 89 Ngách 250/39 đường Kim Giang, Tổ 24, Phường Định Công, Hà Nội	24/9/1950 0988228412	301.000.000	179.200.000	0	179.200.000	
69	Lê Thị Minh Tâm	Số 1 Tổ 11	Dịch Vọng	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	24/03/1983 0979788712	64.500.000	38.400.000	0	38.400.000	

70	Chu Thị Chinh	Số 16 Tổ 17	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	18/4/1956 0932311982	82.000.000	64.000.000	25.500.000	38.500.000	Đơn xin Vắng mặt
71	Đỗ Thị Chung	Tổ 4	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	0364702862	79.493.333	51.200.000	1.706.667	49.493.333	Có Mặt
72	Lại Anh Tuấn	Số 11/12/41 Trần Quốc Hoàn	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	03/11/1949 0904151625	720.397.853	819.200.000	596.802.147	222.397.853	
73	Lê Thị Thanh	Tổ 17	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy; đc mới: nhà 26 ngõ 76/2 Duy Tân, Nghĩa Đô, Hà Nội.	24/02/1948 0348913839	663.000.000	384.000.000	0	384.000.000	Đơn xin vắng mặt
74	Mã Ngọc Châu	P105 B2 Tt ĐHSPHN	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	10/7/1957 0373818969	171.458.065	102.400.000	7.741.935	94.658.065	Có Mặt
75	Nguyễn Hải Đường	Nơi ở: Ch0407r1 Goldmart City, 136 Hồ Tùng Mậu	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Tổ 5, Phường Cầu Giấy, Hà Nội	20/7/1947 0342070761	58.607.312	51.200.000	22.592.688	28.607.312	Có Mặt
76	Nguyễn Thị Hưng	Số nhà 21 ngách 7 ngõ 78	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	04/12/1961 0912097003	537.500.000	320.000.000	0	320.000.000	Đơn xin vắng mặt
77	Phạm Thị Ngoan	Số 5, ngõ 31- Trần Quốc Hoàn	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	29/9/1963 0986966858	1.853.200.000	1.446.400.000	576.300.000	870.100.000	Có Mặt
78	Phạm Thị Tuất	P 109 A7 TTĐHSP Hà Nội	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	10/8/1946 0364702862	244.900.000	140.800.000	0	140.800.000	Có Mặt

79	Phan Văn Chương	Số 1/58/63 Nguyễn Khánh Toàn, Cầu Giấy	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	P506 D2, Phường Cầu Giấy, Hà Nội; đối: số 1 tổ 6 phường Nghĩa Đô, Hà Nội.	02/9/1957 0989258411	537.500.000	320.000.000	0	320.000.000	Có Mặt
80	Thân Thị Hương	Tổ 4	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	06/4/1962 0986464062	743.726.667	448.000.000	7.573.333	440.426.667	Có Mặt
81	Trần Thị Kim Oanh	Ch0407r1 Goldmart City, 136 Hồ Tùng Mậu	Dịch Vọng Hậu	Phường Nghĩa Đô	Phường Nghĩa Đô Hà Nội	02/9/1961 0982258123	68.296.775	51.200.000	12.903.225	38.296.775	
82	Trần Tuấn Anh	Tổ 6	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	1988 0868260415	40.083.871	25.600.000	516.129	25.083.871	Ủy quyền có mặt
83	Trần Văn Lộc	Số 5 ngõ 31 Trần Quốc Hoàn	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Tổ 12 phường Cầu Giấy, Hà Nội	04/8/1961 0983992498	130.100.000	89.600.000	20.400.000	69.200.000	UQ cho Bị Hại Số 77
84	Vũ Thùy Dung	Tổ 8	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	06/3/1985 0778223320	40.600.000	25.600.000	0	25.600.000	
85	Bùi Thị Thanh Hảo	Tổ 11	Định Công	Hoàng Mai	Phường Định Công, Hà Nội	25/7/1983	380.620.000	268.800.000	70.880.000	197.920.000	
86	Nguyễn Quốc Huân	A14 N10 ĐTM Định Công	Định Công	Hoàng Mai	Phường Định Công, Hà Nội	06/06/1956 0965771048	161.048.387	128.000.000	47.951.613	80.048.387	

87	Phan Thị Ngân	1812b T&T Complex	Định Công	Hoàng Mai	Phường Định Công; đc mới: số 11 ngõ 102 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Đình, Hà Nội	13/9/1987 0947288987	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	Có mặt
88	Hoàng Thị Bảo	8/210/36 Đội Cán	Đội Cán	Ba Đình	Phường Ngọc Hà, Hà Nội	11/9/1951 0988657682	32.175.862	25.600.000	9.624.138	15.975.862	
89	Hoàng Thị Dung	Đồng Nhân	Đồng La	Hoài Đức	Xã An Khánh, Hà Nội	27/12/1983 0906057885	227.000.000	128.000.000	40.000.000	88.000.000	
90	Trần Thị Kim Oanh	5/667/2 Nguyễn Văn Cừ, Tổ 1	Đức Giang	Long Biên	Phường Việt Hưng, Hà Nội	11/11/1966 0387701736	215.000.000	128.000.000	0	128.000.000	
91	Nguyễn Huy An	Số 02, Ngõ 14, Tổ 5	Giang Biên	Long Biên	Phường Việt Hưng, Hà Nội	24/01/1970 0388102861	227.000.000	128.000.000	0	128.000.000	Có Mặt
92	Nguyễn Thị Minh Thao	Nơi ở: C24 Làng Quốc Tế Thắng Long, Dịch Vọng Hậu	Giáp Bát	Hoàng Mai	Số 24/191 Giáp Bát, Phường Tương Mai, Hà Nội	22/4/1957 0965367327	215.000.000	128.000.000	0	128.000.000	
93	Đặng Văn Tài	P2109 CCCT1 Ngô Thi Nhậm	Hà Cầu	Hà Đông	Phường Kiến Hưng, Hà Nội	0866769635	261.076.885	230.400.000	105.523.115	124.876.885	
94	Nguyễn Thị Lan Phương	43b Hàng Bãi	Hàng Bài	Hoàn Kiếm	Phường Cửa Nam, Hà Nội	08/02/1959 0904649689	3.225.000.000	1.920.000.000	0	1.920.000.000	Có Mặt
95	Nguyễn Mai Hương	P1622 Cc Vp6 Linh Đàm	Hoàng Liệt	Hoàng Mai	Phường Hoàng Liệt, Hà Nội	21/12/1958 0981363546	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	Có Mặt
96	Nguyễn Quang Duy	Số 26 TT 03 KDT	Tây Nam Linh Đàm	Hoàng Liệt	Phường Hoàng Liệt Hà Nội.	0983975607	645.000.000	384.000.000	0	384.000.000	

97	Nguyễn Thị Hằng	74/228/14 Lê Trọng Tấn	Khương Mai	Thanh Xuân	Phường Phương Liệt, Hà Nội		2.438.400.000	1.728.000.000	464.100.000	1.263.900.000	Có Mặt
98	Vũ Thu Hiền	Số 26-TT03	KĐT Nam Linh Đàm	Phường Hoàng Liệt	Phường Hoàng Liệt Hà Nội	0912963887	236.500.000	140.800.000	0	140.800.000	
99	Lê Thị Hồng Liên	Số 21/72 Tôn Thất Tùng	Khương Thượng	Đống Đa	Phường Kim Liên, Hà Nội	05/10/1984 0982159284	1.624.200.000	1.036.800.000	117.300.000	919.500.000	
100	Hồ Kim Hoa	Số 6/Hẻm 162/130/11 Khương Trung	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội	17/12/1965 0382940491	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	
101	Hoàng Thị Hiền	27/86/16/1 Tô Vĩnh Diện	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội	16/12/1957 0963885675	79.524.732	128.000.000	123.475.268	4.524.732	Có Mặt
102	Hoàng Thị Nụ	11/102 Tô Vĩnh Diện	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội	09/10/1954 0912546784	48.233.333	38.400.000	13.866.667	24.533.333	Có Mặt
103	Phạm Hải Nam	11/102 Tô Vĩnh Diện	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội		15.138.710	12.800.000	5.161.290	7.638.710	Có mặt
104	Nguyễn Hồng Thái	Số 15, Ngõ 102 Tô Vĩnh Diện	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội	27/02/1952 0915342166 0912760516	383.000.000	243.200.000	25.500.000	217.700.000	Có Mặt
105	Nguyễn Thị Luyện	15/102 Tô Vĩnh Diện	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội	13/6/1956 0972633916	381.500.000	307.200.000	128.500.000	178.700.000	Có Mặt
106	Nguyễn Thị Thành	21/86 Tô Vĩnh Diện	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội	11/5/1951 0987894037	543.000.000	384.000.000	102.000.000	282.000.000	
107	Nguyễn Thùy Linh	11/102 Tô Vĩnh Diện	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội	0983625516	58.558.064	64.000.000	42.941.936	21.058.064	Có Mặt

108	Trần Thị Hồng Hà	8 Hẻm 162/130/11 Khương Trung	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội	08/9/1962 0368689375	373.900.000	217.600.000	0	217.600.000	
109	Trịnh Thị Mai Hương	21/93/8 Hoàng Văn Thái	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội	0375107928	189.500.000	128.000.000	25.500.000	102.500.000	
110	Vũ Công Anh	31/102 Tô Vĩnh Diện	Khương Trung	Thanh Xuân	Phường Khương Đình, Hà Nội	24/07/1968 0912760516	1.563.413.979	1.152.000.000	353.586.021	798.413.979	
111	Bùi Thị Ngọc Anh	608G2 Chung Cư Fivestar Garden	Kim Giang	Thanh Xuân	Hà Nội	0913026597	518.200.000	332.800.000	40.800.000	292.000.000	
112	Nguyễn Thị Kim Cúc	Phòng 203 CC 38-40 ngõ 144 Thượng Đình	Khương Đình		Hà Nội	25/10/1955 0981471146	183.110.967	179.200.000	101.089.033	78.110.967	Có Mặt
113	Trần Ngọc Lan	32/294 Kim Mã	Kim Mã	Ba Đình	Phường Ngọc Hà, Hà Nội	06/6/1958 0906181228	430.000.000	256.000.000	0	256.000.000	
114	Lê Thị Tân	KĐT Nam La Khê	La Khê	Hà Đông	Phường Hà Đông, Hà Nội	22/12/1972 0977110345	862.866.666	640.000.000	200.133.334	439.866.666	
115	Nguyễn Văn Ban	P536 B9 Nam Thành Công	Láng Hạ	Đống Đa	Phường Láng, Hà Nội	07/01/1978 0936786696	419.480.978	384.000.000	189.519.022	194.480.978	
116	Đào Thị Lân	11/76/6 Nguyễn Chí Thanh	Láng Thượng	Đống Đa	Phường Láng, Hà Nội	07/6/1960 0985846969	1.746.102.151	1.280.000.000	391.897.849	888.102.151	
117	Lê Nhật Giang	156 Trần Vỹ	Mai Dịch	Cầu Giấy	Phường Phú Diễn, Hà Nội	0972313189	82.000.000	64.000.000	25.500.000	38.500.000	

118	Nguyễn Thị Thúy Dung	156 Trần Vỹ	Mai Dịch	Cầu Giấy	Phường Phú Diễn, Hà Nội	04/11/1967 0972313189	132.308.453	115.200.000	51.591.547	63.608.453	
119	Lê Hải Yến	Mai Đông	Mai Đình	Sóc Sơn	Mai Đông, Xã Sóc Sơn, Hà Nội	24/6/1990 0985548633	194.225.806	128.000.000	8.774.194	119.225.806	
120	Đặng Thị Hoàn	T18-18-03 Times City Mai Động	Mai Động	Hoàng Mai	Phường Vĩnh Tuy, Hà Nội	01/11/1953 0867675449	764.170.968	499.200.000	79.129.032	420.070.968	
121	Nguyễn Thị Loan	Số 12 ngõ 338		Phường Ô Chợ Dừa	Hà Nội	30/12/1977 0987845064	155.398.569	192.000.000	152.701.431	39.298.569	
122	Nguyễn Thị Nhân	TDP Văn Trì	Minh Khai	Bắc Từ Liêm	Phường Tây Tựu, Hà Nội	06/01/1985 0355253772	203.838.710	128.000.000	5.161.290	122.838.710	
123	Nguyễn Văn Dương	101/19 Góc Đề	Minh Khai	Hai Bà Trưng	Số 101/19 Góc Đề, Phường Tương Mai, Hà Nội	21/7/1991 0909569191	269.300.000	166.400.000	10.200.000	156.200.000	Có Mặt
124	Đỗ Thị Thanh	Đầm Sán	Minh Quang	Ba Vì	Đầm Sán, xã Ba Vì, Hà Nội	24/11/1990 0986023217	789.000.000	576.000.000	178.500.000	397.500.000	
125	Nguyễn Thị Mai Thơ	Số 2, TDP Số 8 Đình Thôn	Mỹ Đình	Nam Từ Liêm	Số 2 TDP số 8 Đình Thôn, phường Từ Liêm, Hà Nội	08/4/1979 0358070126	43.000.000	25.600.000	0	25.600.000	
126	Nguyễn Thị Hà	A5 TDP 14 Nhân Mỹ	Mỹ Đình 1	Nam Từ Liêm	Phường Từ Liêm, Hà Nội	10/8/1957 0966452516	2.431.700.000	1.472.000.000	40.800.000	1.431.200.000	Có Mặt
127	Nguyễn Thị Thục	Chung Cư Md Complex Mỹ Đình, phường Từ Liêm, Hà Nội	Mỹ Đình 1	Nam Từ Liêm	TDP 9 Đình Thôn, phường Từ Liêm, Hà Nội	26/9/1976 0982317652	215.000.000	128.000.000	0	128.000.000	

128	Ngô Thị Minh Hằng	B904 The Garden Hill 99 Trần Bình	Mỹ Đình 2	Nam Từ Liêm	B904 The Garden Hill 99 Trần Bình, phường Từ Liêm, Hà Nội	03/5/1970 0986229370	64.500.000	38.400.000	0	38.400.000	
129	Nguyễn Phương Trang	Số 2 Ngõ 58 Tổ 1E Đường Láng	Ngã Tư Sở	Đống Đa	Hà Nội	25/9/1995	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	Có Mặt
130	Nguyễn Thị Ánh	P202C4 Ngõ 44 Khương Thượng	Ngã Tư Sở	Đống Đa	Phường Kim Liên, Hà Nội	19/3/1981 0985129719	243.700.000	140.800.000	0	140.800.000	Có Mặt
131	Bùi Thị Mai Lan	TT Z181	Nghĩa Đô	Cầu Giấy	Tập Thể Z181, phường Nghĩa Đô, Hà Nội	29/02/1980 0983236180	164.000.000	128.000.000	51.000.000	77.000.000	Có Mặt
132	Lê Huệ Anh	22/106 Hoàng Quốc Việt	Nghĩa Đô	Cầu Giấy	22/106 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội	14/9/1965 0915178568	614.625.806	384.000.000	56.774.194	327.225.806	
133	Nguyễn Nhật Mai	TT Viện KHVN	Nghĩa Đô	Cầu Giấy	TT Viện KHVN, phường Nghĩa Đô, Hà Nội	21/7/1997 0349900326	176.429.032	115.200.000	13.470.968	101.729.032	Ủy quyền có mặt
134	Phạm Thị Nụ	Tổ 27	Nghĩa Đô	Cầu Giấy	Tổ 27, phường Nghĩa Đô, Hà Nội	09/10/1954 0813239499	35.438.710	25.600.000	5.161.290	20.438.710	
135	Tạ Thị Hoan	Tổ 2	Nghĩa Đô	Cầu Giấy	Tổ 2, phường Nghĩa Đô, Hà Nội	10/7/1958 0982144620	362.738.709	320.000.000	150.761.291	169.238.709	Có Mặt
136	Đỗ Thị Năm	37/82/2 Nghĩa Tân	Nghĩa Tân	Cầu Giấy	37/82/2 Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	01/02/1966 0962170068	478.541.000	384.000.000	174.259.000	209.741.000	Có Mặt
137	Kiều Thị Nghi	113 A15	Nghĩa Tân	Cầu Giấy	113 A15, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	20/10/1969 0396270251	31.619.355	25.600.000	8.980.645	16.619.355	

138	Phan Ngọc Sửu	127b-A10	Nghĩa Tân	Cầu Giấy	127b-A10, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	27/7/1950 0986176523	110.801.112	76.800.000	10.998.888	65.801.112	Có Mặt
139	Phan Thị Bình	405b A12	Nghĩa Tân	Cầu Giấy	405b A12, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	19/5/1966 0384534772	31.619.355	25.600.000	8.980.645	16.619.355	
140	Vũ Thị Lan Hương	37 ngách 82/2 Nghĩa Tân	Nghĩa Tân	Cầu Giấy	203-C4, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	16/10/1994 0962170068	77.758.065	64.000.000	23.741.935	40.258.065	Có Mặt
141	Lê Quang Dũng	53 Ngô Quyền	Ngô Quyền	Sơn Tây	53 Ngô Quyền, Phường Sơn Tây, Hà Nội	14/4/1963 0395096960	296.729.032	281.600.000	166.670.968	114.929.032	Có Mặt
142	Nguyễn Thị Mai Hoa	53 Ngô Quyền	Ngô Quyền	Sơn Tây	53 Ngô Quyền, Phường Sơn Tây, Hà Nội		327.516.774	243.200.000	74.983.226	168.216.774	Có Mặt
143	Nguyễn Thị Hối	Số 11 Tổ 31 Đại Yên	Ngọc Hà	Ba Đình	Hà Nội	20/5/1949	86.000.000	51.200.000	0	51.200.000	Có Mặt
144	Trần Anh Tuấn	18/145 Nguyễn Văn Cừ	Ngọc Lâm	Long Biên	18/145 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Hà Nội	07/07/1992 0988347232	26.027.957	25.600.000	14.572.043	11.027.957	
145	Nguyễn Thị Thùy Dương	B1412 Techno Skyville	Ngũ Hiệp	Thanh Trì	B1412 Tecco Skyville, Xã Thanh Trì, Hà Nội	24/5/1993 0944424593	43.000.000	25.600.000	0	25.600.000	Có mặt
146	Nguyễn Ngọc Anh	172a Quan Nhân	Nhân Chính	Thanh Xuân	172a Quan Nhân, phường Thanh Xuân, Hà Nội	17/09/1993 0961699145	43.000.000	25.600.000	0	25.600.000	
147	Nguyễn Thị Sinh	61 Ngụy Như Kon Tum	Nhân Chính	Thanh Xuân	61 Ngụy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân, Hà Nội	20/11/1957 0982181333	2.210.892.563	2.176.000.000	1.247.307.437	928.692.563	
148	Nguyễn Thúy Hằng	Số 52 Ngõ 44 Nhân Hòa	Nhân Chính	Thanh Xuân	phòng 902- chung cư N4-CD 50 Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, Hà Nội	24/04/1980 0916600698	64.500.000	38.400.000	0	38.400.000	Có Mặt

149	Trần Thị Hải	12/275/8 Quan Nhân	Nhân Chính	Thanh Xuân	12/275/8 Quan Nhân, Phường Thanh Xuân, Hà Nội	25/02/1966 0839073233	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	
150	Nguyễn Kim Chung	52 Ngõ 46 Hào Nam	Ô Chợ Dừa	Đống Đa	52 ngõ 46 Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội	10/3/1983 0983360383	79.075.862	51.200.000	4.524.138	46.675.862	Có Mặt
151	Phạm Thị Hồ Bắc	52/46 Hào Nam	Ô Chợ Dừa	Đống Đa	52 ngõ 46 Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội	05/02/1953 0399602240	131.440.000	102.400.000	34.560.000	67.840.000	Có Mặt
152	Đỗ Thúy Hệ	Số 64 Tổ 2	Phú Diễn	Bắc Từ Liêm	số 64, Tổ 2, Phường Phú Diễn, Hà Nội	20/10/1948 0837784805 6	108.638.710	76.800.000	13.161.290	63.638.710	
153	Nguyễn Đình Ngọc	P801- Ddn2- Tòa 2a Vinaconex 7	Phú Diễn	Bắc Từ Liêm	P801-Dn2-Tòa 2A Vinaconex 7, Phường Phú Diễn, Hà Nội	02/6/1979 0982427507	189.387.097	128.000.000	19.612.903	108.387.097	
154	Phạm Thị Hải	Tổ 9	Phú Diễn	Bắc Từ Liêm	Tổ 9, Phường Phú Diễn, Hà Nội	20/02/1964 0989186168	4.050.000.000	2.560.000.000	250.000.000	2.310.000.000	
155	Trần Minh Thảo	TDP Số 16	Phú Diễn	Bắc Từ Liêm	Tổ 16, Phường Phú Diễn, Hà Nội	20/02/1987 0975687260	1.219.376.459	1.292.800.000	830.923.541	461.876.459	
156	Trần Quốc Bảo	Tổ 2	Phú Diễn	Bắc Từ Liêm	Tổ 2, Phường Phú Diễn, Hà Nội	15/3/1994 0834299339	408.500.000	243.200.000	0	243.200.000	
157	Lê Văn Bàn	Số 7 TT28 KĐT Văn Phú	Phú La	Hà Đông	Số 7 TT28 KĐT Văn Phú, phường Kiến Hưng, Hà Nội	02/4/1956 0913534540	3.016.658.619	2.368.000.000	906.841.381	1.461.158.619	Có Mặt
158	Nguyễn Đức Dũng	75 Lacasta Kdt Văn Phú	Phú La	Hà Đông	75 Lacasta KĐT Văn Phú, Phường Kiến Hưng, Hà Nội	12/10/1957 0974939426	2.365.000.000	1.408.000.000	0	1.408.000.000	Đơn xin VM mặt + UQ

159	Nguyễn Thị Cường	75 Lacasta Kdt Văn Phú	Phú La	Hà Đông	75 Lacasta KĐT Văn Phú, Phường Kiến Hưng, Hà Nội	20/9/1963 0974939426	565.000.000	640.000.000	510.000.000	130.000.000	Có Mặt
160	Trần Thị Ly	12 Ngõ 7 Tổ 7	Phú Lương	Hà Đông	12 ngõ 7 tổ 7, phường Phú Lương, Hà Nội	22/11/1988 0976653119	86.676.055	76.800.000	35.123.945	41.676.055	
161	Lê Thị Giang	Số 19/82 Phú Kiều	Phúc Diễn	Bắc Từ Liêm	9/82 Phú Kiều, Phường Xuân Phương, Hà Nội	12/6/1974 0977748363	121.800.000	76.800.000	0	76.800.000	
162	Lê Thị Hồng	C20 Tt5 Văn Quán	Phúc La	Hà Đông	C20 TT5 Văn Quán, Phường Hà Đông, Hà Nội	28/6/1966 0977985979	3.913.000.000	2.329.600.000	0	2.329.600.000	Có Mặt
163	Nguyễn Thị Xoay	Tổ 9	Phúc Lợi	Long Biên	Tổ 9, Phường Phúc Lợi, Hà Nội	07/01/1968 0986090604	602.000.000	358.400.000	0	358.400.000	
164	Nguyễn Thị Hạnh	Tổ 4 Hòe Thị	Phương Canh	Nam Từ Liêm	Tổ 4 Hòe Nhị, Phường Xuân Phương, Hà Nội	1985 0352373659	64.683.871	51.200.000	16.516.129	34.683.871	Có Mặt
165	Nguyễn Thị Lân	70/148 Xuân Phương	Phương Canh	Nam Từ Liêm	70/148 Xuân Phương, Phường Xuân Phương, Hà Nội	05/02/1975 0352373659	410.687.097	268.800.000	42.012.903	226.787.097	
166	Nguyễn Trọng Dư	Số 2/324/123 Phương Canh	Phương Canh	Nam Từ Liêm	Số 2/324/123 Phương Canh, Phường Xuân Phương, Hà Nội	20/02/1957 0385309288	189.606.452	128.000.000	26.593.548	101.406.452	Có Mặt
167	Nguyễn Mạnh Hùng	12/30 Lương Đình Của	Phương Mai	Đống Đa	Số 12/30 Lương Đình Của, Phường Kim Liên, Hà Nội	10/10/1979 0975577003	164.000.000	128.000.000	51.000.000	77.000.000	
168	Nguyễn Thị Mão	21/30 Lương Đình Của	Phương Mai	Đống Đa	Số 21/30 Lương Đình Của, Phường Kim Liên, Hà Nội	07/01/1952 0975194119	82.000.000	64.000.000	25.500.000	38.500.000	

169	Đỗ Thị Hà	1/58/63 Nguyễn Khánh Toàn	Quan Hoa	Cầu Giấy	Số 1/58/63 Nguyễn Khánh Toàn, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	09/01/1962 0989258411	785.200.000	640.000.000	271.800.000	368.200.000	Có Mặt
170	Đỗ Thị Hồng Trang	34/91/68 Tổ 9	Quan Hoa	Cầu Giấy	Số 34/91/68, Tổ 9, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	19/4/1989 087838236	55.832.258	51.200.000	27.767.742	23.432.258	
171	Phan Thanh Tân	Nhà số 1 ngách 63 ngõ 58 Quan Hoa		Cầu Giấy	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	19/3/1991 0989258411	77.758.065	64.000.000	23.741.935	40.258.065	Có Mặt
172	Nguyễn Kim Anh	Ngõ 15 Nguyễn Thái Học	Quang Trung	Hà Đông	Ngõ 15 Nguyễn Thái Học, phường Hà Đông, Hà Nội	28/12/1989 0983286489	17.265.517	12.800.000	3.034.483	9.765.517	
173	Trương Thị Loan	Tòa 7 Tầng Khu HVCT 124 Ngõ Quyên	Quang Trung	Hà Đông	Tòa 7 Tầng Khu HVCT 124 Ngõ Quyên, phường Hà Đông, Hà Nội	03/5/1982	80.827.807	89.600.000	62.472.193	27.127.807	
174	Nguyễn Thị Khánh	Tdp Miêu Nha 2	Tây Mỗ	Nam Tư Liêm	Miêu Nha 2, Phường Tây Mỗ, Hà Nội	27/02/1973	43.000.000	25.600.000	3.000.000	22.600.000	
175	Trần Thị Ban	Miêu Nha	Tây Mỗ	Nam Tư Liêm	Miêu Nha 1, Phường Tây Mỗ, Hà Nội	11/11/1956 0352373659	42.319.355	38.400.000	18.580.645	19.819.355	
176	Nguyễn Kim Khánh	Tháp A - 1103 Miproc 229 Tây Sơn	Tây Sơn	Đống Đa	Tháp A- 1103 Miproc 229 Tây Sơn, phường Kim Liên, Hà Nội	02/8/1960 0916484462	473.401.073	576.000.000	476.098.927	99.901.073	
177	Mai Vĩnh	P211B6 Ktt Thành Công	Thành Công	Ba Đình	KTT Thành Công, phường Giảng Võ, Hà Nội	0368624948 0913026597	326.308.602	320.000.000	187.191.398	132.808.602	Có Mặt

178	Nguyễn Thị Hà	P211b6 Ktt Thành Công	Thành Công	Ba Đình	KTT Thành Công, phường Giảng Võ, Hà Nội	30/10/1968 0913026597	645.000.000	384.000.000	0	384.000.000	
179	Nguyễn Thị Phương		Thành Công	Ba Đình	Nay là phường Giảng Võ, Hà Nội	01/08/1951 0387821753	267.166.667	192.000.000	49.333.333	142.666.667	
180	Đào Thị Mai Nghiên	Thôn Vực	Thanh Liệt	Thanh Trì	Thôn Vực, Phường Thanh Liệt, Hà Nội; ĐC mới: số 6 Nguyễn Xuân Linh, phường Yên Hòa, Hà Nội	07/01/1982 0932382948	713.166.666	704.000.000	463.333.334	240.666.666	Có Mặt
181	Nguyễn Thị Mai	P25B Tập Thể 108	Thanh Lương	Hai Bà Trưng	P25B Tập thể 108, Phường Vĩnh Tuy; ĐC mới: tòa S106 Vinhomes Tây Mỗ, Hà Nội	18/11/1979 0976697178	217.575.863	140.800.000	14.124.137	126.675.863	Có Mặt
182	Nguyễn Văn Bình	Thanh Tiến	Thanh Mỹ	Sơn Tây	Thanh Tiến, Phường Tùng Thiện, Hà Nội	21/5/1953 0976952686	32.548.387	25.600.000	8.051.613	17.548.387	
183	Bùi Thị Đào	P108b-A6	Thanh Xuân Bắc	Thanh Xuân	Hà Nội	30/8/1968 0395001968	43.000.000	25.600.000	0	25.600.000	Có Mặt
184	Hoàng Văn Quang	Số 29-D7	Thanh Xuân Bắc	Thanh Xuân	Hà Nội	06/12/1956 0982105656	605.000.000	512.000.000	255.000.000	257.000.000	Có Mặt
185	Kim Thị Mùi	69 Phan Đình Phùng	Thị Trấn Phùng	Đan Phượng	69 Phan Đình Phùng, Xã Đan Phượng, Hà Nội	28/01/1983 0336373999	647.774.973	524.800.000	184.525.027	340.274.973	Có Mặt
186	Nguyễn Quang Anh	69 Phan Đình Phùng	Thị Trấn Phùng	Đan Phượng	69 Phan Đình Phùng, Xã Đan Phượng, Hà Nội	03/01/1961 0336373999 0965622114	311.602.002	332.800.000	232.997.998	99.802.002	Có Mặt
187	Nguyễn Thị Bông	R2b Royal City	Thượng Đình	Thanh Xuân	R2b Royal City, phường Thanh Xuân, Hà Nội	10/01/1963 0963051964	2.314.000.000	1.408.000.000	51.000.000	1.357.000.000	

188	Trần Ngọc Lưu	144 Thượng Đình	Thượng Đình	Thanh Xuân	144 Thượng Đình, Phường Khương Đình; ĐC mới: P203, CC 38-40, ngõ 144 phố Thượng Đình, phường Khương Đình, Hà Nội	10/9/1963 0973823009	675.265.799	806.400.000	603.634.201	202.765.799	Có Mặt
189	Lại Thị Thu Thủy	Miếu Thờ	Tiên Dược	Sóc Sơn	Miếu Thờ, Xã Sóc Sơn, Hà Nội	20/10/1978 0365088668	341.460.733	256.000.000	64.539.267	191.460.733	Có Mặt
190	Nguyễn Thu Thủy		Tiên Dược	Sóc Sơn	Xã Sóc Sơn, Hà Nội	31/10/1986	1.603.500.000	1.152.000.000	331.500.000	820.500.000	
191	Trần Thị Thu Hà	Dược Thượng	Tiên Dược	Sóc Sơn	Dược Thượng, Xã Sóc Sơn, Hà Nội	21/9/1981 0819816888	300.079.311	217.600.000	45.020.689	172.579.311	
192	Vũ Thị Phê	Dược Thượng	Tiên Dược	Sóc Sơn	Dược Thượng, Xã Sóc Sơn, Hà Nội	20/7/1962 0982519974	223.931.925	153.600.000	19.668.075	133.931.925	
193	Hoàng Hải	Số 27 Ngõ 86/12/01	Tô Vĩnh Diện	Thanh Xuân	Nay là phường Khương Đình, Hà Nội	19/6/1994 0367431496	306.372.903	243.200.000	96.127.097	147.072.903	Có Mặt
194	Nguyễn Đức Lương	Pa3-457	Trần Quý Cáp	Đống Đa	Pa3-457, phường Cửa Nam, Hà Nội	22/5/1975 0942202179	73.112.903	64.000.000	28.387.097	35.612.903	Có Mặt
195	Đào Hữu Học	TT Bộ TLTT Tổ 18 Trung Hòa	Trung Hòa	Cầu Giấy	TT Bộ TLTT, tổ 18 Trung Hòa, phường Yên Hòa, Hà Nội	10/6/1947 0983057288	379.000.000	256.000.000	51.000.000	205.000.000	Có Mặt
196	Đinh Văn Kính	142 Trần Duy Hưng, Tổ 34	Trung Hòa	Cầu Giấy	142 Trần Duy Hưng, Tổ 34, Phường Yên Hòa, Hà Nội	11/3/1941 0912560927	728.000.000	512.000.000	102.000.000	410.000.000	
197	Đỗ Thái Sơn	Tổ 33	Trung Hòa	Cầu Giấy	Tổ 33, Phường Yên Hòa, Hà Nội	29/4/1958 0822003731	211.137.635	179.200.000	77.862.365	101.337.635	

198	Hồ Anh Tuấn	P802 Ngõ 110 Trần Duy Hưng	Trung Hòa	Cầu Giấy	P802 Ngõ 110 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Hà Nội	02/11/1989 0886450528	311.596.774	192.000.000	4.903.226	187.096.774	
199	Nguyễn Minh Duệ	1008 Nhà 29T2 N05 Trần Duy Hưng	Trung Hòa	Cầu Giấy	1008 Nhà 29T2 N05 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Hà Nội	10/5/1938 0913550564	509.467.742	448.000.000	231.032.258	216.967.742	
200	Nguyễn Thị Hà Thơm	F802 Số 8B Ngõ 110 Trần Duy Hưng	Trung Hòa	Cầu Giấy	F802 Số 8B Ngõ 110 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Hà Nội	26/5/1969 0886450528	370.800.000	230.400.000	30.600.000	199.800.000	
201	Nguyễn Thị Oanh	A15.1 Ct3 Vimenco	Trung Hòa	Thanh Xuân	A15.1 Ct3 Vimenco, phường Yên Hòa, Hà Nội	20/12/1975 0989558845	426.671.183	371.200.000	177.628.817	193.571.183	
202	Vũ Thị Thương	59 Ngõ 52 Quan Nhân, Tổ 1	Trung Hòa	Cầu Giấy	59 Ngõ 52 Quan Nhân, Tổ 1, phường Thanh Xuân, Hà Nội	20/11/1984 0982894699	314.466.667	256.000.000	113.133.333	142.866.667	Đơn xin vắng mặt
203	Nguyễn Cảnh Kiên	117 Chùa Bộc	Trung Liệt	Đống Đa	117 Chùa Bộc, phường Kim Liên, Hà Nội	1997 0973287931	57.803.226	38.400.000	3.096.774	35.303.226	Đơn Xin vắng mặt
204	Nguyễn Thị Thúy Liên	117 Chùa Bộc	Trung Liệt	Đống Đa	117 Chùa Bộc, phường Kim Liên, Hà Nội	03/4/1968 0973287931	12.950.500.00 0	7.667.200.000	408.000.000	7.259.200.000	Có Mặt
205	Trần Đình Cự	Số 9 Ngách 178/10 Tây Sơn	Trung Liệt	Đống Đa	Số 9 Ngách 178/10 Tây Sơn, phường Đống Đa, Hà Nội	12/12/1955 0912669807	215.000.000	128.000.000	0	128.000.000	
206	Vũ Thị Thanh Huyền	117 Chùa Bộc	Trung Liệt	Đống Đa	117 Chùa Bộc, phường Kim Liên, Hà Nội	21/3/1971 0973287931	489.745.377	307.200.000	20.254.623	286.945.377	Có Mặt
207	Ngô Thị Phương Thảo		Trung Sơn Trầm	Sơn Tây	Phường Tùng Thiện, Hà Nội	27/12/1994	52.955.172	38.400.000	7.944.828	30.455.172	

208	Nguyễn Thị Bích Thủy	12B3 Ngõ 289 Lương Thế Vinh	Trung Văn	Nam Từ Liêm	12B3 Ngõ 289 Lương Thế Vinh, Phường Đại Mỗ, Hà Nội	30/01/1975 0978989874	580.500.000	345.600.000	0	345.600.000	Có Mặt
209	Nguyễn Ngọc Dung	47 Ngõ Trại Cá; Nơi ở: Số 17 Ngõ 126 Xã Đàn, Phường Phương Liên	Trương Định	Hai Bà Trưng	47 Ngõ Trại Cá, Phường Tương Mai, Hà Nội	16/12/1963 0902229103	345.946.034	396.800.000	296.553.966	100.246.034	
210	Trương Thị Thanh Nhân	Số nhà 99 phố Nỹ		Xã Trung Giã	Hà Nội	20/9/1976 0986244298	434.254.171	320.000.000	73.245.829	246.754.171	Có Mặt
211	Nguyễn Thị Hoa	Đội 11	Vân Côn	Hoài Đức	Nay là xã An Khánh, Hà Nội	20/10/1992 0916749692	82.403.226	64.000.000	26.000.000	38.000.000	Có Mặt
212	Hồ Sỹ Thống	P2902 Newskyline	Văn Quán	Hà Đông	Phường Hà Đông, Hà Nội	01/10/1950 0967402903	688.000.000	448.000.000	76.500.000	371.500.000	
213	Trần Thị Thu Hường	505 Chung Cư Hòa Bình	Vĩnh Tuy	Hai Bà Trưng	Phường Vĩnh Tuy, Hà Nội	20/9/1959 0936683892	79.048.387	64.000.000	22.451.613	41.548.387	
214	Trần Thị Mai Hiền	Số 9 KTT Công An Xa La	Xa La	Hà Đông	Khu tập thể CA Xa La , phường Hà Đông, Hà Nội	19/5/1951 0987493075	184.793.103	128.000.000	18.206.897	109.793.103	Có Mặt
215	Trần Thị Quyên	94/323 Xuân Đình	Xuân Đình	Bắc Từ Liêm	Phường Xuân Đình, Hà Nội	0979579664	43.000.000	25.600.000	0	25.600.000	Có Mặt
216	Trần Thị Thủy	94/323 Xuân Đình	Xuân Đình	Bắc Từ Liêm	Phường Nghĩa Đô Hà Nội	30/7/1986 0979579664	215.000.000	128.000.000	0	128.000.000	Có Mặt

217	Nguyễn Thanh Hồng	207 CC C18 Ngõ 655 Lạc Long Quân	Xuân La	Tây Hồ	Phường Tây Hồ, Hà Nội	18/3/1961 0983628453	432.451.613	345.600.000	142.048.387	203.551.613	Có Mặt
218	Phạm Tuyên	207 CC C18 Ngõ 655 Lạc Long Quân	Xuân La	Tây Hồ	Phường Tây Hồ, Hà Nội	14/6/1952 0983628453	337.700.000	281.600.000	129.300.000	152.300.000	Có Mặt
219	Trần Đình Khánh	C1106 Chung Cư Ecolife	Xuân La	Tây Hồ	Phường Tây Hồ, Hà Nội	19/9/1954 0918195525	164.000.000	128.000.000	51.000.000	77.000.000	Đơn xin vắng mặt
220	Vũ Thị Hằng	Tổ 3 thôn Xuân Hà	Xuân Mai	Chươn g Mỹ	Xã Xuân Mai, Hà Nội	18/11/1949 0849929888	3.231.500.000	1.856.000.000	0	1.856.000.000	Có Mặt
221	Nguyễn Thế Thăng	Xóm 1 Thôn Lương Quy	Xuân Nội	Đông Anh	Xã Thụ Lâm, Hà Nội	01/12/1956 0973756048	238.838.710	153.600.000	13.161.290	140.438.710	Có Mặt
222	Vũ Thị Bích Liên	Xóm 1 Lương Quy	Xuân Nội	Đông Anh	Xã Thụ Lâm, Hà Nội	0973756048	117.503.226	76.800.000	7.896.774	68.903.226	
223	Nguyễn Thị Yến Chi	10/352 Đường Xp TDP7	Xuân Phương	Nam Tứ Liên	Phường Xuân Phương, Hà Nội	10/7/1993	86.000.000	51.200.000	4.000.000	47.200.000	
224	Ngô Thanh Sơn	Số 51 Đường 11 TT D361 An Dương	Yên Phụ	Tây Hồ	Phường Tây Hồ, Hà Nội	01/11/1960 0986966858	37.900.000	25.600.000	5.100.000	20.500.000	
225	Phạm Thị Phụng	Số 51 Đường 11 TT D361 An Dương	Yên Phụ	Tây Hồ	Phường Yên Phụ/Tây Hồ, Hà Nội	05/5/1955 0367006366	328.000.000	256.000.000	102.000.000	154.000.000	Có Mặt

226	Trần Duy Bách	Số 51 Đường 11 TT F361 An Dương	Yên Phụ	Tây Hồ	Phường Hồng Hà, Hà Nội	13/9/1985 0367006366	196.800.000	153.600.000	61.200.000	92.400.000	Có Mặt
227	Trần Duy Doanh	Số 51 Đường 11 TT F361 An Dương	Yên Phụ	Tây Hồ	Phường Hồng Hà, Hà Nội	14/6/1988 0367006366	164.000.000	128.000.000	51.000.000	77.000.000	
228	Trịnh Thị Hợp	96c8 An Dương	Yên Phụ	Tây Hồ	Phường Yên Phụ/Tây Hồ, Hà Nội	10/12/1958 0858041039	136.897.775	89.600.000	10.002.225	79.597.775	
229	Lương Xuân Chiến	Số 3 Ngõ 192 Tô 6	Yên Sở	Hoàng Mai	Số 3 ngõ 192 Yên Duyên, phường Hoàng Mai, Hà Nội	12/5/1965 0989095765	374.383.871	320.000.000	157.116.129	162.883.871	
230	Nguyễn Thị Tịnh	3/12/25 Trần Phú	Trần Phú	Hà Tĩnh	Phường Thành Sen, Hà Tĩnh	20/5/1984 0948090176	92.120.690	64.000.000	9.379.310	54.620.690	
231	Trương Quốc Vĩnh		TT Nghèn	Can Lộc	Xã Can Lộc, Hà Tĩnh	0912884500	87.982.758	64.000.000	13.517.242	50.482.758	
232	Nguyễn Văn Trung	52 Nguyễn Lương Bằng	Bình Hàn	Hải Dương	Phường Thành Đông, Hải Phòng		51.829.528	51.200.000	29.370.472	21.829.528	Ủy quyền có mặt
233	Vũ Viết Thiêm	Phú Bù	Hồng Khê	Bình Giang	Xã Bình Giang, Hải Phòng	0978093124	67.958.620	51.200.000	13.241.380	37.958.620	
234	Phạm Thị Thủy	Đông Giao	Lương Điền	Cầm Giàng	Xã Cầm Giàng, Hải Phòng	23/3/1983 0394537471	270.838.710	256.000.000	147.161.290	108.838.710	Đon xin vắng mặt
235	Lê Văn Khôi	Khu 7	Phú Thù	Kinh Môn	Phường Nhi Chiểu, Hải Phòng	19/01/1966 0963823062	43.000.000	25.600.000	0	25.600.000	Có mặt
236	Nguyễn Thị Phượng	Tổ 6 Vân Tra	An Đồng	An Dương	Phường An Hải, Hải Phòng	0916008268	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	

237	Trần Xuân Thiện	Tổ 6 Văn Tra	An Đông	An Dương	Phường An Hải, Hải Phòng	11/3/1988 0916008268	116.219.355	102.400.000	52.180.645	50.219.355	
238	Đoàn Thị Hà	150a Kiều Hạ	Đông Hải 2	Hải An	Phường Đông Hải/Hải An, Hải Phòng	01/11/1982 0989773980	153.331.034	102.400.000	16.268.966	86.131.034	
239	Hoàng Quốc Tiệp		Đông Hải 2	Hải An	Phường Đông Hải/Hải An, Hải Phòng	01/5/1989 0974421402	72.102.002	64.000.000	29.397.998	34.602.002	
240	Vũ Thùy Vân		Đông Hải 2	Hải An	Phường Đông Hải/Hải An, Hải Phòng	14/3/1991 0988937591	20.300.000	12.800.000	0	12.800.000	
241	Vũ Tôn Quyền	150a Kiều Hạ	Đông Hải 2	Hải An	Phường Đông Hải/Hải An, Hải Phòng	18/02/1973 0982869678	21.296.774	25.600.000	19.303.226	6.296.774	
242	Phạm Thị Kim Kiều		Hồng Thái	An Dương	Phường Đông Hải, Hải Phòng	10/8/1992 0392213769	100.966.667	64.000.000	533.333	63.466.667	
243	Nguyễn Ngọc Minh	101 Đường 5, Cam Lộ 5	Hùng Vương	Hồng Bàng	Phường Hồng Bàng, Hải Phòng	17/7/1981 0947976799	822.269.522	960.000.000	700.230.478	259.769.522	
244	Đỗ Thị Tuyền		Kỳ Sơn	Thủy Nguyên	Hải Phòng	0366418930	129.000.000	76.800.000	0	76.800.000	
245	Hà Mạnh Toàn		Tân Tiến	An Dương	Phường An Dương, Hải Phòng	0916008268	64.500.000	38.400.000	0	38.400.000	
246	Phạm Thị Mơ	KCD Hòa Bình	TT Vĩnh Bảo	Vĩnh Bảo	Xã Vĩnh Bảo, Hải Phòng	05/7/1987 0976108398	34.531.034	25.600.000	6.068.966	19.531.034	Ủy quyền có mặt
247	Lê Thanh Tùng		TT Đà Bắc	Đà Bắc	Xã Đà Bắc, Phú Thọ	09/8/1989 0968535792	285.426.362	192.000.000	19.073.638	172.926.362	
248	Nguyễn Thị Chúc		TT Đà Bắc	Đà Bắc	Xã Đà Bắc, Phú Thọ	0968535792	150.870.968	128.000.000	52.129.032	75.870.968	

249	Phùng Thị Hiền		TT Đà Bắc	Đà Bắc	Xã Đà Bắc, Phú Thọ	0968535792	524.128.082	409.600.000	125.471.918	284.128.082	
250	Quách Công Thức		TT Đà Bắc	Đà Bắc	Xã Đà Bắc, Phú Thọ	0968535792	26.148.387	25.600.000	14.451.613	11.148.387	
251	Chu Thị Lương	Tổ 1	Đoàn Kết	Lai Châu	Phường Đoàn Kết, Lai Châu	17/04/1989 0843881989	117.951.724	76.800.000	7.448.276	69.351.724	Ủy quyền có mặt
252	Ngô Thị Mận	5/14 Đường Bái	Lộc Vượng	Nam Định	Phường Nam Định, Ninh Bình	27/12/1956 0949417568 0909538699	16.400.000	12.800.000	5.100.000	7.700.000	Có mặt
253	Lê Tuấn Sơn	164 Trần Đăng Ninh	Cửa Bắc	Nam Định	Số 42 Lê Quý Đôn phường Nam Định 1, Ninh Bình	02/01/2964 0912283492 9849541393	196.800.000	153.600.000	61.200.000	92.400.000	Có mặt
254	Phạm Thị Hồng Nhung	6D4 Ngõ 99 Đường Kênh	Cửa Bắc	Nam Định	Phường Nam Định, Ninh Bình	01/07/1982 0943338962	197.303.448	128.000.000	11.696.552	116.303.448	
255	Đỗ Thị Nhân		Đã Làm Việc	Trực Ninh	Nam Định		90.800.000	51.200.000	0	51.200.000	
256	Trần Văn Đạt	Xóm Trường Yên	Giao An	Giao Thủy	Xã Giao Hòa, Ninh Bình	17/3/1983 0978700106	1.252.300.001	1.088.000.000	557.199.999	530.800.001	Có Mặt
257	Phạm Thị Thơm	20Đ Ô 19	Hạ Long	Nam Định	Phường Nam Định, Ninh Bình	07/6/1954 0375551432	70.700.000	51.200.000	15.300.000	35.900.000	Đơn xin vắng mặt
258	Trần Thị Tâm	129/703 Trường Chinh	Hạ Long	Nam Định	129/703 Trường Chinh, Phường Nam Định, Ninh Bình	05/02/1952 0941921970 0395747179	122.400.000	76.800.000		76.800.000	Đơn xin vắng mặt
259	Lê Thị Thủy	18/12/75 Trần Thái Tông	Lộc Vượng	Nam Định	18/12/75 Trần Thái Tông, Phường Nam Định, Ninh Bình	18/9/1977 0948459352	55.437.931	38.400.000	5.462.069	32.937.931	Có Mặt

260	Nguyễn Thị Ngân	39 Trần Khánh Dư	Lộc Vượng	Nam Định	39 Trần Khánh Dư, Phường Nam Định, Ninh Bình	17/02/1970 0941921970	163.200.000	102.400.000	0	102.400.000	Đơn xin vắng mặt
261	Trần Huy Tranh	1/7/75 Cầu Đông tổ 17		Nam Định	1/7/75 Cầu Đông, Phường Nam Định, Ninh Bình	08/3/1957 0945829818	295.200.000	230.400.000	91.800.000	138.600.000	Có Mặt
262	Trần Thị Minh Nguyệt	55/75 Trần Thái Tông	Lộc Vượng	Nam Định	55/75 Trần Thái Tông, Phường Nam Định, Ninh Bình; đc mới: 14/12 TeccoSky Ville, xã Thanh Trì, Hà Nội	18/02/1960 0886875519	408.145.226	307.200.000	100.654.774	206.545.226	Có Mặt
263	Bùi Thị Thảo	12/5/148 Tô Hiến Thành	Mỹ Xá	Nam Định	12/5/148 Tô Hiến Thành, Phường Thành Nam, Ninh Bình	04/6/1959 0915807287	86.000.000	51.200.000	0	51.200.000	Đơn xin vắng mặt
264	Ngô Văn Khu	Đình Lễ	Nam Vân	Nam Định	Đình Lễ B, phường Hồng Quang, Ninh Bình	10/02/1957 0397197422	40.800.000	25.600.000	0	25.600.000	Đơn xin vắng mặt.
265	Lưu Thị Liên	An Lạc	Nghĩa Bình	Nghĩa Hưng	An Lạc, xã Quĩ Nhất, Ninh Bình	20/6/1964 0915133338	204.000.000	128.000.000		128.000.000	Có mặt
266	Trần Xuân Bắc	183 Hàng Thao	Ngô Quyền	Nam Định	183 Hàng Thao, Phường Nam Định, Ninh Bình	01/01/1957 0838372512	61.200.000	38.400.000		38.400.000	Đơn xin vắng mặt.
267	Hoàng Thị Minh Phương	36 Nguyễn Văn Tố	Phan Đình Phùng	Nam Định	36 Nguyễn Văn Tố, phường Nam Định, Ninh Bình	19/12/1949 0843423341	129.000.000	76.800.000	0	76.800.000	Có mặt
268	Trần Thị Thành	Số 80 Lương Ngọc Quyền	Trần Quang Khải	Nam Định	Số 80 Lương Ngọc Quyền, Phường Nam Định, Ninh Bình	13/6/1948 0394247787	16.170.968	12.800.000	4.129.032	8.670.968	

269	Nguyễn Thị Toan	Thôn 2	Yên Quang	Ý Yên	Thôn 2, Xã Ý Yên, Ninh Bình	25/7/1957 0945586211	18.479.310	12.800.000	1.820.690	10.979.310	
270	Phạm Thị Ngọc Linh	Xóm 24	Nghi Phú	Vinh	Xóm 24, Phường Vinh Phú, Nghệ An	18/6/1972 0944364118	64.166.667	64.000.000	37.333.333	26.666.667	
271	Đinh Xuân Hóa	Khối 4	Hà Huy Tập	Vinh	Khối 4, Phường Vinh Phú, Nghệ An		87.155.172	64.000.000	14.344.828	49.655.172	
272	Hồ Thị Hòa	Khối 4	Hà Huy Tập	Vinh	Khối 4, Phường Vinh Phú, Nghệ An		270.981.424	192.000.000	37.118.576	154.881.424	
273	Hoàng Thị Thu Hiền	Khối 4	Hà Huy Tập	Vinh	Khối 4, Phường Vinh Phú, Nghệ An	01/11/1982 0988220605	436.591.732	320.000.000	76.908.268	243.091.732	
274	Nguyễn Thị Tâm	Khối 4	Hà Huy Tập	Vinh	Khối 4, Phường Vinh Phú, Nghệ An	02/01/1960 0961155335	90.189.655	64.000.000	11.310.345	52.689.655	
275	Nguyễn Thị Thanh Nga		Hà Huy Tập	Vinh	Phường Vinh Phú, Nghệ An	12/10/1981 0973726989	162.804.227	128.000.000	40.195.773	87.804.227	
276	Nguyễn Thị Thu Hiền	Khối 4	Hà Huy Tập	Vinh	Khối 4, Phường Vinh Phú, Nghệ An		242.359.844	192.000.000	62.140.156	129.859.844	
277	Nguyễn Trung Phú	Khối 4	Hà Huy Tập	Vinh	Khối 4, Phường Vinh Phú, Nghệ An		81.327.586	64.000.000	20.172.414	43.827.586	
278	Phạm Hạnh Dung	Khối 4	Hà Huy Tập	Vinh	Khối 4, Phường Vinh Phú, Nghệ An		73.112.903	64.000.000	28.387.097	35.612.903	
279	Phạm Hạnh Tú	Khối 4	Hà Huy Tập	Vinh	Khối 4, Phường Vinh Phú, Nghệ An		81.112.903	64.000.000	20.387.097	43.612.903	
280	Trần Thị Liên	Khối 4	Hà Huy Tập	Vinh	Khối 4, Phường Vinh Phú, Nghệ An		197.322.580	128.000.000	5.677.420	122.322.580	
281	Trần Văn Tú	Khối 4	Hà Huy Tập	Vinh	Khối 4, Phường Vinh Phú, Nghệ An		80.183.871	64.000.000	21.316.129	42.683.871	
282	Phạm Thị Thuận		Hưng Lộc	Vinh	Phường Vinh Lộc, Nghệ An	10/4/1949 0945058477	182.862.069	128.000.000	20.137.931	107.862.069	

283	Nguyễn Ngọc Nhân	Xóm 21	Nghi Phú	Vinh	Xóm 21, Phường Vinh Phú, Nghệ An	1978 0904355755	233.166.666	192.000.000	77.333.334	114.666.666	
284	Nguyễn Thị Việt	Xóm 21	Nghi Phú	Vinh	Xóm 21, Phường Vinh Phú, Nghệ An	(BH 283)	75.177.419	64.000.000	26.322.581	37.677.419	
285	Trần Thị Thu Hằng	Xóm 21	Nghi Phú	Vinh	Xóm 21, Phường Vinh Phú, Nghệ An	(BH 283)	380.964.924	307.200.000	106.235.076	200.964.924	
286	Hồ Thị Nguyệt	Hợp Tâm	Tam Hợp	Quỳ Hợp	Hợp Tâm, Xã Tam Hợp, Nghệ An	15/02/1991 0985480390	244.112.903	192.000.000	60.387.097	131.612.903	Có Mặt
287	Đinh Văn Nho		Sơn Thành	Nho Quan	Xã Thanh Sơn, Ninh Bình	30/4/1956 0988165455	190.012.606	204.800.000	134.787.394	70.012.606	
288	Ngô Thị Ngọc Anh	149 Nguyễn Công Trứ	Thanh Bình	Ninh Bình	149 Nguyễn Công Trứ, Phường Hoa Lư, Ninh Bình; đc mới: số 277 phố An Dương, phường Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	20/6/1991 0914559330	228.500.000	166.400.000	51.000.000	115.400.000	Ủy quyền có mặt
289	Tô Thị Oanh Nga	149 Nguyễn Công Trứ	Thanh Bình	Ninh Bình	149 Nguyễn Công Trứ, Phường Hoa Lư, Ninh Bình; đc mới: 277 Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	25/10/1962 0915268296	3.132.451.613	1.920.000.000	68.548.387	1.851.451.613	Có Mặt
290	Mai Đức Tâm		Văn Phú	Nho Quan	Xã Thanh Sơn, Ninh Bình	14/9/1974	165.293.103	128.000.000	43.706.897	84.293.103	
291	Phạm Văn Công		Hương Nộn	Tam Nông	Xã Tam Nông, Phú Thọ	09/5/1989	3.779.500.000	3.520.000.000	2.139.000.000	1.381.000.000	
292	Cao Thị Phụng		Thọ Sơn	Việt Trì	Phường Thanh Miếu, Phú Thọ	28/12/1982 0916256016	54.444.828	38.400.000	6.455.172	31.944.828	

293	Ngô Thị Nga	Tổ 11 Khu 5	Hà Thu	Hạ Long	Tổ 11, khu 5, Phường Hà Tu, Quảng Ninh	02/7/1981 0946339858	306.031.034	217.600.000	57.068.966	160.531.034	
294	Nguyễn Đức Sơn	Tổ 5 Khu 7	Hồng Hà	Hạ Long	Tổ 5, Khu 7, Phường Hạ Long, Quảng Ninh	16/9/1959 0915104736	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	Đơn xin vắng mặt
295	Nguyễn Thị Ngọc Bích	V- Tuy 2	Mạo Khê	Đông Triều	Vĩnh Tuy 2, Phường Đông Triều, Quảng Ninh	02/4/1965 0375581699	20.333.333	25.600.000	20.266.667	5.333.333	Có Mặt
296	Phùng Thị Thuần	Tổ 4 Khu 3 Trần Hưng Đạo	Trần Hưng Đạo	Hạ Long	Tổ 4, Khu 3, Phường Hồng Gai, Quảng Ninh	26/6/1954 0343358379	226.500.000	192.000.000	102.000.000	90.000.000	
297	Lò Thị Yên	Xóm 5	Mường Giàng	Quỳnh Nhai	Xóm 5, Xã Quỳnh Nhai, Sơn La	29/10/1971 0397650773	69.091.724	64.000.000	32.408.276	31.591.724	Có Mặt
298	Lữ Văn Đạo	Xóm 5	Mường Giàng	Quỳnh Nhai	Xóm 5, Xã Quỳnh Nhai, Sơn La	05/6/1969 0389141899	66.833.333	64.000.000	34.666.667	29.333.333	Có Mặt
299	Nguyễn Văn Xuân	Bằng Trạch	An Bình	Kiến Xương	Bằng Trạch, Xã Bình Nguyên, Hưng Yên	01/6/1975 0344420688	177.620.690	128.000.000	25.379.310	102.620.690	Có Mặt
300	Nguyễn Đức Nhuận	Thôn Hạ	An Thái	Quỳnh Phụ	hôn Hạ, Xã A Sào, Hưng Yên	15/6/1966 0359482268	213.786.666	153.600.000	29.813.334	123.786.666	Có Mặt
301	Đoàn Thị Cam	Thôn Hà	An Thái	Quỳnh Phụ	Thôn Hà, Xã A Sào, Hưng Yên	12/3/1972 0393481217	51.764.517	38.400.000	9.135.483	29.264.517	Có Mặt
302	Nguyễn Thị Tươi		Chí Hòa	Hưng Hà	Xã Hồng Minh, Hưng Yên	27/7/1998	128.467.312	89.600.000	13.632.688	75.967.312	
303	Trần Thị Công	Thôn Vy Giang	Chí Hòa	Hưng Hà	thôn Chí Hòa, Xã Hồng Minh, Hưng Yên	04/4/1958 0343561619	51.406.667	38.400.000	9.493.333	28.906.667	Đơn xin vắng mặt
304	Tạ Thị Nga	Tiên La	Đoan Hùng	Hưng Hà	Tiên La, Xã Tiên La, Hưng Yên	17/5/1975 0912766950 0963092035	81.989.248	76.800.000	39.810.752	36.989.248	

305	Tạ Tiến Chính	Chấp Trung	Đoan Hùng	Hưng Hà	Chấp Trung, Xã Tiên La, Hưng Yên	10/5/1970 0912766950	231.601.505	217.600.000	113.498.495	104.101.505	
306	Nguyễn Văn Khắc	Xuân La	Độc Lập	Hưng Hà	Xuân La, Xã Lê Quý Đôn, Hưng Yên	07/8/1973 0912766950	101.275.862	76.800.000	20.524.138	56.275.862	
307	Nguyễn Ngọc Thoái		Đông Cơ	Tiền Hải	Xã Đồng Châu, Hưng Yên	1957	211.200.000	140.800.000	9.973.000	130.827.000	
308	Phạm Thị Long	Đông An	Đông Quan	Đông Hưng	Đông An, Xã Đông Quan, Hưng Yên	23/4/1964 0336633309	3.265.037.153	2.240.000.000	439.862.847	1.800.137.153	
309	Phạm Thị Tin	Nam Song	Hà Giang	Đông Hưng	Nam Song, Xã Bắc Đông Quan, Hưng Yên	12/3/1964 0986960364	63.633.333	64.000.000	37.866.667	26.133.333	Ủy quyền có mặt
310	Đặng Đình Hùng	An Đẽ	Hiệp Hòa	Vũ Thư	An Đẽ, Xã Thư Trì, Hưng Yên	04/7/1949 0985636575	55.995.106	51.200.000	25.204.894	25.995.106	Có Mặt
311	Mai Ngọc Thạch	Tổ 2	Hoàng Diệu	Tp Thái Bình	Tổ 2, Phường Trà Lý, Hưng Yên	15/8/1951 0903245369	117.199.999	153.600.000	126.400.001	27.199.999	Có Mặt
312	Mai Thị Hường		Hoàng Diệu	Thái Bình	Phường Trà Lý, Hưng Yên	24/7/1985	69.845.160	51.200.000	11.354.840	39.845.160	
313	Nguyễn Hải Sơn	Tổ 2	Hoàng Diệu	Tp Thái Bình	Tổ 2, Phường Trà Lý, Hưng Yên	08/6/1949 0932232666	28.729.032	25.600.000	11.870.968	13.729.032	Đơn xin vắng mặt
314	Vũ Thị Na		Nam Chính	Tiền Hải	Xã Nam Cường, Hưng Yên	15/8/1973	609.000.000	384.000.000	0	384.000.000	
315	Trần Thị Hiền	Đông Hào	Nam Hà	Tiền Hải	Đông Hào, Xã Nam Tiền Hải, Hưng Yên	09/01/1976 0336596733	2.537.000.000	1.510.400.000	0	1.510.400.000	
316	Phạm Thị Thương		Nam Hải	Tiền Hải	Xã Nam Tiền Hải, Hưng Yên	15/09/1987 0372510976	376.200.000	281.600.000	70.400.000	211.200.000	

317	Phạm Văn Lý	Phú Lâm	Nam Hồng	Tiền Hải	Thôn Phú Lâm, Xã Nam Tiền Hải, Hưng Yên	05/10/1989 0985772387	324.800.000	204.800.000	0	204.800.000	
318	Phạm Văn Minh	Thôn Đông Biên Bắc		Xã Nam Tiền Hải	Hung Yên	04/11/1971 0379424122	2.150.000.000	1.280.000.000	0	1.280.000.000	
319	Trần Văn Tuất	Tam Bảo	Nam Hồng	Tiền Hải	Xã Nam Tiền Hải, Hưng Yên	09/10/1970 0366524974	81.200.000	51.200.000	0	51.200.000	
320	Nguyễn Minh Thiêm		Nam Trung	Tiền Hải	Xã Hưng Phú, Hưng Yên	30/4/1949 0987698135	140.531.776	128.000.000	62.468.224	65.531.776	
321	Nguyễn Thị Thìn	Công Bôi Đông	Phượng Công	Tiền Hải	Xã Tây Tiền Hải, Hưng Yên	22/02/1964 0328633211	504.126.584	435.200.000	186.073.416	249.126.584	
322	Nguyễn Thị Thắm	Xóm 5	Quỳnh Hồng	Quỳnh Phụ	Xóm 5, Xã Quỳnh Phụ, Hưng Yên	20/8/1967 0972433752	201.400.000	128.000.000	1.600.000	126.400.000	Có Mặt
323	Nguyễn Thị Thu Trang		Quỳnh Minh	Quỳnh Phụ	Xã Minh Thọ, Hưng Yên	13/8/1986 0982773133	39.451.398	38.400.000	21.448.602	16.951.398	Có Mặt
324	Lê Vĩ Tuyền	Thôn Diêm Trì	Tân Phong	Tiền Hải	Thôn Diêm Trì, xã Ái Quốc, Hưng Yên	12/02/1960 0385285035	69.062.069	51.200.000	12.137.931	39.062.069	Đơn xin vắng mặt
325	Phạm Trung Rĩnh	Thôn Quân Trạch	Tây Phong	Tiền Hải	Xã Ái Quốc, Hưng Yên	15/12/1957 0362867608	55.934.483	38.400.000	4.965.517	33.434.483	Đơn xin vắng mặt
326	Tạ Văn Thuận	Diêm Trì	Tây Phong	Tiền Hải	Diêm Trì, Xã Ái Quốc, Hưng Yên	30/12/1954 0973164149	587.882.463	537.600.000	264.717.537	272.882.463	Đơn xin VM.
327	Nguyễn Mạnh Hồng	232 Tdp Hùng Thắng	Thị Trấn Tiền Hải	Tiền Hải	Xã Tiền Hải, Hưng Yên	09/01/1956 0948023568	880.789.435	729.600.000	276.310.565	453.289.435	Có Mặt

328	Trần Hữu Văn	Phú Vật	Tiến Đức	Hưng Hà	Phú Vật, Xã Long Hưng, Hưng Yên	30/10/1963 0966592865	74.536.596	51.200.000	6.663.404	44.536.596	
329	Phạm Thị Quyết		Trần Lãm	TP Thái Bình	Phường Trần Lãm, Hưng Yên	01/01/1961	228.092.250	204.800.000	96.707.750	108.092.250	
330	Đầu Thị Hương		TT Tiên Hải	Tiên Hải	Xã Tiên Hải, Hưng Yên	13/3/1963	159.113.764	268.800.000	267.186.236	1.613.764	
331	Nguyễn Thị Phương		TT Tiên Hải	Tiên Hải	Xã Tiên Hải, Hưng Yên	18/12/1986	336.150.108	281.600.000	110.449.892	171.150.108	
332	Nguyễn Văn Tình	Tdp Hùng Thắng	Tt Tiên Hải	Tiên Hải	Xã Tiên Hải, Hưng Yên	01/9/1963 0913295789	244.206.296	268.800.000	182.093.704	86.706.296	
333	Đỗ Quang Tuyền	Đại An	Tự Tân	Vũ Thư	Đại An, Xã Tân Thuận, Hưng Yên	0977748994	978.551.398	716.800.000	158.248.602	558.551.398	
334	Chu Thị Thiện	Tổ 1	Vũ Chính	Tp Thái Bình	Tổ 01, Phường Trần Lãm, Hưng Yên	27/07/1991 0847591222	20.440.000	25.600.000	20.160.000	5.440.000	Đơn xin VM
335	Nguyễn Cao Đoàn	Tổ 1	Vũ Chính	Tp Thái Bình	Tổ 01, Phường Trần Lãm, Hưng Yên	30/01/1988 0979617077	1.310.310.344	921.600.000	213.689.656	707.910.344	Đơn xin VM
336	Đào Thị Xuyên	Thôn Trần Phú	Vũ Đồng	Thái Bình	Phường Trần Lãm, Hưng Yên	03/3/2017 0333378369	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	Có Mặt
337	Lê Thị Giang	Nam Tiên	Vũ Tiến	Vũ Thư	Nam Tiên, Xã Vũ Tiên, Hưng Yên	08/6/1987 0973354799	275.379.533	179.200.000	8.820.467	170.379.533	Đơn xin VM
338	Vũ Văn Thu	Tổ Mỏ Chè	Bách Quang	Sông Công	Phường Bách Quang, Thái Nguyên	22/8/1951 0912264746	702.533.333	640.000.000	360.466.667	279.533.333	Có Mặt
339	Hoàng Anh Tú	Phú Hạ	Bản Ngoại	Đại Từ	Phú Hạ, Xã Phú Thịnh, Thái Nguyên	17/12/1995 0866687659	215.000.000	128.000.000	0	128.000.000	Có Mặt
340	Lê Thị Huyền		Cam Giá	Thái Nguyên	Phường Tích Lương/Gia Sàng, Thái Nguyên	19/4/1969 0916932933	61.277.056	64.000.000	40.222.944	23.777.056	

341	Nguyễn Thị Vững	Tổ 2	Cam Giá	Thái Nguyên	Tổ 2, Phường Gia Sàng, Thái Nguyên	12/03/1990 0812311234	16.879.310	12.800.000	3.420.690	9.379.310	
342	Lê Thị Phương	Tổ 2	Cam Giá	Thái Nguyên	Tổ 2, Phường Gia Sàng, Thái Nguyên	12/11/1952 0982059305	644.080.646	422.400.000	77.383.354	345.016.646	
343	Hà Bảo Ninh		Đã Làm Việc	Thái Nguyên	Thái Nguyên	12/12/1994	64.500.000	38.400.000	0	38.400.000	Có Mặt
344	Dương Văn Luân	Xóm Diêm Thụy	Diêm Thụy	Phú Bình	Xã Diêm Thụy, Thái Nguyên	27/4/1963 0984613455	124.000.000	102.400.000	48.000.000	54.400.000	
345	Phạm Thị Nga	Tổ 7	Đồng Quang	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	1960 0394334768	58.300.000	64.000.000	43.200.000	20.800.000	Có Mặt
346	Nguyễn Thị Đáng	TDP Thái Bình	Đồng Tiến	Phổ Yên	Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên	08/2/1959 0346227084	1.236.540.000	934.400.000	367.760.000	566.640.000	Có Mặt
347	Trần Văn Sơn	Tổ 9	Gia Sàng	Thái Nguyên	Thái Nguyên	26/7/1955 0388368353	271.720.772	179.200.000	34.079.228	145.120.772	Có Mặt
348	Tạ Quang Hưởng		Hà Châu	Phú Bình	Xã Diêm Thụy, Thái Nguyên	06/12/1971 0374477019	54.817.634	89.600.000	88.482.366	1.117.634	
349	Bùi Thị Ước	Suối Chùn	Hoàng Nông	Đại Từ	Xã La Bằng, Thái Nguyên	14/12/1971	16.106.897	12.800.000	4.193.103	8.606.897	
350	Nguyễn Thị Sợi	Đồng Khuân	Hoàng Nông	Đại Từ	Xã La Bằng, Thái Nguyên	20/10/1971	18.300.000	12.800.000	900.000	11.900.000	
351	Ân Văn Chín	Số 39 tổ 99	Hoàng Văn Thụ	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	04/9/1957 0986286757	456.835.484	345.600.000	118.864.516	226.735.484	Đơn xin VM
352	Ngô Tuấn Tăng	Tổ 6	Hoàng Văn Thụ	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	20/6/1959 0912661338	2.927.273.011	2.176.000.000	792.526.989	1.383.473.011	Có Mặt
353	Nguyễn Cừn	Tổ 14	Hoàng Văn Thụ	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	26/9/1942 0912165553	181.118.242	217.600.000	167.581.758	50.018.242	
354	Phạm Đức Thắng	Tổ 14	Hoàng Văn Thụ	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	01/5/1951 0912531028	349.851.724	204.800.000	4.948.276	199.851.724	

355	Trần Nguyệt Anh	Tổ 6	Hoàng Văn Thụ	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	25/9/1963 0912661338	678.534.253	409.600.000	26.265.747	383.334.253	Có Mặt
356	Phạm Thị Ngọc	TDP Giếng	Hồng Tiến	Phổ Yên	Phường Phổ Yên, Thái Nguyên	14/10/1963 0986409281	39.960.000	25.600.000	0	25.600.000	Có Mặt
357	Lê Thị Lệ Dung	Tổ 3	Hương Sơn	Phú Bình	Phường Gia Sàng, Thái Nguyên	22/01/1964 0974416679	322.090.966	345.600.000	245.209.034	100.390.966	
358	Nguyễn Đỗ Lưu	Tổ 15	Hương Sơn	Thái Nguyên	Phường Gia Sàng, Thái Nguyên	25/3/1957 0989505888	862.986.667	640.000.000	200.013.333	439.986.667	Đơn xin VM
359	Phạm Thị Huê		Hương Sơn	Thái Nguyên	Phường Gia Sàng, Thái Nguyên	16/9/1954 0915302564	32.800.000	25.600.000	10.200.000	15.400.000	Có Mặt
360	Trần Thị Ngân	Tổ dân phố Hương Sơn 1	Hương Sơn	Thái Nguyên	Phường Gia Sàng, Thái Nguyên	18/12/1962 0382494678	111.862.069	89.600.000	33.837.931	55.762.069	Đơn xin VM
361	Nguyễn Thị An	TDP Ngân	Lương Sơn	Thái Nguyên	Phường Bách Quang, Thái Nguyên	0862142507	64.500.000	38.400.000	0	38.400.000	Có Mặt
362	Nguyễn Thị Kim Anh	Tổ 5 Tân Sơn	Lương Sơn	Sông Công	Phường Bách Quang, Thái Nguyên	04/11/1975 0946558718	48.534.260	38.400.000	12.365.740	26.034.260	
363	Nguyễn Thị Minh Thư		Lương Sơn	Sông Công	Phường Bách Quang, Thái Nguyên	08/5/1955 0913588679	227.000.000	128.000.000	0	128.000.000	
364	Phạm Văn Túc	TDP Ngân	Lương Sơn	Sông Công	Phường Bách Quang, Thái Nguyên	13/8/1957 0395088205	447.744.798	435.200.000	250.855.202	184.344.798	Có Mặt
365	Cao Thị Minh Chiến	Số nhà 346 tổ 10	Mỏ Chè	Sông Công	Phường Bá Xuyên, Thái Nguyên	19/3/1968 0983494718	99.700.000	64.000.000	10.200.000	53.800.000	Đơn xin VM
366	Dương Thị Nhung	Tổ 5	Mỏ Chè	Sông Công	Phường Bá Xuyên, Thái Nguyên	18/6/1963 0356117537	702.077.635	550.400.000	223.622.365	326.777.635	Đơn xin VM
367	Tạ Đức Hiên	Tổ 8	Mỏ Chè	Sông Công	Phường Bá Xuyên, Thái Nguyên	20/11/1962 0979255055	494.500.000	294.400.000	0	294.400.000	Đơn xin VM

368	Bùi Nguyễn Châu Giang	Tổ 22	Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	12/03/1989 0949254669	80.965.295	76.800.000	40.834.705	35.965.295	
369	Khuất Đức Tùng		Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	15/01/1993 0916309896	227.000.000	128.000.000	0	128.000.000	
370	Nguyễn Ngọc Vinh	Tổ 11	Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	20/11/1957 0913027507	474.707.690	435.200.000	222.692.310	212.507.690	Đơn xin VM
371	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Tổ 22	Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	26/3/1967 0388178710	145.117.938	128.000.000	61.482.062	66.517.938	
372	Nguyễn Thị Thu	Tổ 22	Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	17/7/1965 0383601976	145.458.621	115.200.000	37.241.379	77.958.621	
373	Nguyễn Thị Toàn	Tổ 16	Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	17/10/1961 0913207507	41.876.195	38.400.000	19.023.805	19.376.195	
374	Nguyễn Trường Tộ	Túc Duyên	Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	19/5/1947 0915015379	288.257.968	320.000.000	224.042.032	95.957.968	
375	Phạm Quang Lịch	Tổ 12	Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	09/12/1953 0833211298	265.387.097	204.800.000	82.212.903	122.587.097	Có Mặt
376	Trần Thị Nga		Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	21/12/1960 0912661338	45.400.000	25.600.000	0	25.600.000	
377	Đặng Thị Thúy		Phú Xá	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	23/8/1965 0988601045	22.700.000	12.800.000	0	12.800.000	
378	Trần Thị Châm		Phú Xá	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	28/10/1968 0985118430	38.853.333	51.200.000	42.346.667	8.853.333	
379	Vũ Đình Hiếu	Tổ 10	Phú Xá	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	19/4/1998 0968019498 0844657895	1.599.929.247	1.241.600.000	511.970.753	729.629.247	Có Mặt
380	Vũ Hoàng Sơn	Tổ 10	Phú Xá	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	17/12/1972 0383803680	525.307.527	358.400.000	82.692.473	275.707.527	

381	Vũ Quang Bình	Tổ 10	Phú Xá	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	28/12/1954 0943803979 0968019498	1.570.860.000	1.049.600.000	260.540.000	789.060.000	Đơn xin VM
382	Nguyễn Thị Thắng	Số nhà 15 tổ 9		Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	26/8/1956 0983834544	1.093.107.313	883.200.000	392.792.687	490.407.313	Đơn xin VM
383	Cao Thượng Hải	Tổ 6	Quan Triều	Thái Nguyên	Phường Quan Triều, Thái Nguyên	24/01/1953 0392037896	19.325.517	25.600.000	21.274.483	4.325.517	
384	Trịnh Văn Tuấn	Tổ 8	Quang Vinh	Thái Nguyên	Phường Quang Vinh, Thái Nguyên	01/11/1940 0387559737	498.540.645	640.000.000	564.459.355	75.540.645	Có Mặt
385	Dương Thị Liệu	Xóm 10	Quyết Thắng	Thái Nguyên	Phường Quyết Thắng, Thái Nguyên	10/6/1958 0972613153 0969025091	113.500.000	64.000.000	0	64.000.000	Đơn xin VM/UQ.
386	Đỗ Văn Dũng	Y Na	Tân Cương	Thái Nguyên	Xã Tân Cương, Thái Nguyên	20/5/1960 0352019248	338.004.946	268.800.000	101.495.054	167.304.946	
387	Đồng Văn Thạch	TDP Quang Trung	Tân Hương	Phổ Yên	Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên	10/5/1957 0972134171	152.404.523	128.000.000	50.115.957	77.884.043	Có Mặt
388	Bùi Thị Tuyết Nga	Tổ 7	Tân Lập	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	30/9/1960 0989910769	45.400.000	25.600.000	0	25.600.000	
389	Trần Thị Thúy Miên	Tổ 9	Tân Lập	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	20/10/1950 0913286427	113.500.000	64.000.000	0	64.000.000	
390	Hoàng Thế Vương	Xóm Khánh Hòa	Thịnh Đức	Thái Nguyên	Xã Tân Cương, Thái Nguyên	05/8/1953 0968225236	230.131.034	179.200.000	54.068.966	125.131.034	
391	Phạm Văn Hạnh		Thịnh Đức	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	0364119660	21.500.000	12.800.000	0	12.800.000	
392	Tạ Quang Ánh		Thịnh Đức	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên		34.340.000	38.400.000	26.560.000	11.840.000	
393	Nguyễn Thị Hương Lan	Tổ 5	Trích Lương	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	0983906093	25.510.107	25.600.000	15.089.893	10.510.107	

394	Lục Thị Mùi	Số 2 TT CN Gang Thép, Tích Lương	Trung Thành	Thái Nguyên	Tổ 4, phường Tích Lương, Thái Nguyên	11/9/1953 0944477826	68.100.000	38.400.000	0	38.400.000	Đơn xin vắng mặt.
395	Phạm Thị Minh Hồng	Tổ 7	Trung Thành	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	15/10/1948 0355901746	266.974.839	332.800.000	281.225.161	51.574.839	
396	Vũ Thị Thoa	Tổ 13	Trung Thành	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên	21/7/1955 0379112235	465.100.000	332.800.000	107.100.000	225.700.000	
397	Dương Đình Lập		Trung Vương	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	10/8/1950 0818345730	16.106.897	12.800.000	4.193.103	8.606.897	
398	Nguyễn Thị Hải	Tổ 3	TT Hương Sơn	Phú Bình	Xã Phú Bình, Thái Nguyên	0914911023 0978242426	900.143.137	947.200.000	640.456.863	306.743.137	Đơn xin VM
399	Dương Thị Thành	Xóm Múc	Úc Kỳ	Phú Bình	Xóm Múc, Xã Phú Bình, Thái Nguyên	13/02/1963 0988558142	350.345.162	256.000.000	83.254.838	172.745.162	Đơn xin VM
400	Phạm Thái Hùng	Tân Đức	Thịnh Đức	Thái Nguyên	Xã Tân Cương, Thái Nguyên	14/01/1956 0364110660	144.540.000	115.200.000	48.960.000	66.240.000	Có Mặt
401	Hà Văn Đầu	Xóm Giếng	Xóm Giếng	Phổ Yên	Phường Phổ Yên, Thái Nguyên	06/5/1964 0986409281	39.960.000	25.600.000	0	25.600.000	
402	Nguyễn Thị Cung	Kiều Chính	Xuân Phương	Phú Bình	Xã Phú Bình, Thái Nguyên	14/12/1952 0359840053	66.900.000	38.400.000	0	38.400.000	
403	Hoàng Liên Sinh			Thái Nguyên	Thái Nguyên		270.000.000	153.600.000	0	153.600.000	
404	Tạ Thu Nguyệt	Đại Long	Hoàng Thanh	Hoàng Hóa	Số 168 xóm Mới, Đại Long, Hoàng, Thanh Hóa	12/10/1987 0978711671	266.633.333	192.000.000	49.866.667	142.133.333	Có Mặt
405	Mai Văn Ân	Thôn 4	Nga Liên	Nga Sơn	Xã Hồ Vương, Thanh Hóa	15/01/1959 0966818359	562.790.322	627.200.000	457.109.678	170.090.322	

406	Nguyễn Bá Hưng		Quang Tiến	Sầm Sơn	Phường Sầm Sơn, Thanh Hóa	0983599019	20.300.000	12.800.000	0	12.800.000	
407	Cầm Thị Hải	Khu Phố Trung Chính	Xuân Cầm	Thường Xuân	Xã Thường Xuân, Thanh Hóa	10/10/1971 0964587818	63.655.172	51.200.000	17.544.828	33.655.172	Đơn xin vắng mặt
408	Nguyễn Thị Thúy Hằng	366/15 Lê Văn Sỹ	Phường 2	Tân Bình	Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	01/8/1986 0902690758	33.897.849	38.400.000	27.002.151	11.397.849	
409	Vương Quế Anh	36 Cư Xá Chu Văn An Đường Số 3	Phường 26	Bình Thạnh	Phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	14/8/1962	203.000.000	128.000.000	0	128.000.000	
410	Nguyễn Đức Long	Phúc Hòa	Phúc Ứng	Sơn Dương	Xã Sơn Dương, Tuyên Quang	27/5/1963	54.444.828	38.400.000	6.455.172	31.944.828	Đơn xin vắng mặt
411	Nguyễn Viết Thiều	Phúc Hòa	Phúc Ứng	Sơn Dương	Xã Sơn Dương, Tuyên Quang	20/10/1975 0979316208	12.196.774	12.800.000	8.103.226	4.696.774	Đơn xin vắng mặt
412	Nguyễn Thị Hà Ngân	Khu Cầu Mới	Tân Yên	Hàm Yên	Xã Hàm Yên, Tuyên Quang	10/01/1990 0973313647	193.500.000	115.200.000	0	115.200.000	
413	Nguyễn Thị Hương	Số 52 Phạm Hồng Thái		Vĩnh Yên	Phường Vĩnh Yên, Phú Thọ		111.533.333	128.000.000	91.466.667	36.533.333	Ủy quyền có mặt
414	Trần Thị Hồng Quý						17.822.581	12.800.000	2.477.419	10.322.581	
415	Nguyễn Văn Tân	16 Nguyễn Cơ Thạch	Cầu Diễn	Nam Từ Liêm	Phường Từ Liêm, Hà Nội	22/04/1980 0944717683	129.000.000	76.800.000	0	76.800.000	Có Mặt

416	Bùi Thị Hương Lan	Tầng 1 Số 141 Hoàng Quốc Việt	Nghĩa Đô	Cầu Giấy	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	0904693579	70.024.367	76.800.000	51.775.633	25.024.367	
417	Trần Ngọc Diệp				Nộp đơn cùng bị hại số 48		235.333.333	153.600.000	20.266.667	133.333.333	
418	Lê Thị Trang				Nộp đơn cùng bị hại số 48		83.709.677	76.800.000	38.090.323	38.709.677	
419	Nguyễn Thị Mai	S106 Vinhomes Smart City	Tây Mỗ	Nam Từ Liêm	Phường Tây Mỗ, Hà Nội	18/11/1979 09176697178	201.180.000	166.400.000	74.080.640	92.319.360	Có
420	Đào Thị Hòa	Nộp đơn cùng bị hại số 77	Thành Công	Ba Đình	Phường Giảng Võ/Ô Chợ Dừa, Hà Nội	0977002138	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	
421	Đào Thị Kim Chi	Nộp đơn cùng bị hại số 77	Thành Công	Ba Đình	Pphường Giảng Võ/Ô Chợ Dừa, Hà Nội	0837282968	688.000.000	409.600.000	0	409.600.000	
422	Lỗ Thị Kiều Linh	Nộp đơn cùng bị hại số 77		Nam Từ Liêm	Phường Từ Liêm/Đại Mỗ, Hà Nội		40.600.000	25.600.000	0	25.600.000	
423	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nộp đơn cùng bị hại số 77	Nghĩa Đô	Cầu Giấy	Phường Nghĩa Đô, Hà Nội	0984157158	64.500.000	38.400.000	0	38.400.000	
424	Nguyễn Thị Thu Hương	Con của bị hại 421	Thành Công	Ba Đình	Phường Giảng Võ/Ô Chợ Dừa, Hà Nội		86.000.000	51.200.000	0	51.200.000	
425	Vũ Thị Bình Minh	Số nhà 16 ngõ 25 Tổ 8	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	0982059305	215.000.000	128.000.000	0	128.000.000	Có Mặt

426	Nguyễn Thị Liễu	Nộp đơn cùng bị hại số 77	Phó Tô Hiệu	Hà Đông	Phường Kiến Hưng/phường Hà Đông, Hà Nội	0942450818	18.644.828	12.800.000	1.655.172	11.144.828	
427	Trần Thị Oanh	Nộp đơn cùng bị hại số 77			Tổ 2 ấp 8 xã Sơn Kiên, Kiên Giang	1958	1.204.000.000	716.800.000	-672.000	717.472.000	Ủy quyền có mặt
428	Nguyễn Văn Duy	Thôn 6 Phú Nghiêm	Trúc Khang	Trúc Ninh	Xã Quang Hưng, Ninh Bình	21/11/1989 0386126407	107.500.000	64.000.000	0	64.000.000	Ủy quyền có mặt
429	Nguyễn Thị Huyền				Nộp đơn cùng bị hại số 77		64.500.000	38.400.000	0	38.400.000	
430	Nguyễn Thị Thu Thủy				Nộp đơn cùng bị hại số 77		40.600.000	25.600.000	0	25.600.000	
431	Phạm Thị Hường	Số 19, ngách 205/37/26 TDP Trung 2		Xuân Đình	Nộp đơn cùng bị hại số 77	0986465448	39.670.968	25.600.000	929.032	24.670.968	Ủy quyền có mặt
432	Trần Lam Hương	Số 5 ngõ 31 Trần Quốc Hoàn	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy, Hà Nội	0386928868	40.083.871	25.600.000	516.129	25.083.871	Ủy quyền có mặt

433	Lưu Thị Bích Hiền	Nộp đơn cùng bị hại số 375	Đức Xuân	Bắc Kạn	Phường Đức Xuân, Thái Nguyên	09/09/1983 0944811246	176.517.241	128.000.000	26.482.759	101.517.241	
434	Nguyễn Hữu Dương	Nộp đơn cùng bị hại số 375		Bình Giang	Xã Bình Giang, Hải Phòng	0352676666	172.000.000	102.400.000	0	102.400.000	
435	Nguyễn Ngọc Hà	357 Bùi Thị Xuân	Ngọc Châu	Hải Dương	Phường Hải Dương, Hải Phòng		68.496.552	51.200.000	13.903.448	37.296.552	
436	Lưu Thị Thu	Đồng Sinh	Hồng Tiến	Phổ Yên	Phường Phổ Yên, Thái Nguyên	0984555101	215.000.000	128.000.000	0	128.000.000	
437	Nguyễn Thị Kim Oanh	Tổ 4	Trung Vương	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên; đc mới: TDP Ngân. phường Bách Quang, Thái Nguyên	0973056215	34.406.452	25.600.000	6.193.548	19.406.452	Có Mặt
438	Nghiêm Thị Thúy	Hiệp Đồng	Hồng Tiến	Phổ Yên	Phường Phổ Yên, Thái Nguyên	02/09/1961 0395688389	171.225.806	102.400.000	5.574.194	96.825.806	Có Mặt
439	Dương Văn Hậu	Tổ 3	Hương Sơn	Phú Bình	Xã Phú Bình, Thái Nguyên	0979164298	26.020.000	38.400.000	34.880.000	3.520.000	
440	Vũ Thị Tới	Nộp đơn cùng bị hại số 375	Hương Sơn	Thái Nguyên	Phường Gia Sàng, Thái Nguyên		32.434.483	25.600.000	8.165.517	17.434.483	

441	Nguyễn Thị Hải Yến	Nộp đơn cùng bị hại số 375	Nam Tiến	Phổ Yên	Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên		56.232.643	51.200.000	24.967.357	26.232.643	
442	Nguyễn Quang Sơn	Nộp đơn cùng bị hại số 375	Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	0913286856	232.209.677	192.000.000	84.290.323	107.709.677	
443	Phạm Thị Thu	Tổ 3	Phan Đình Phùng	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	0969290998	448.179.310	256.000.000	3.420.690	252.579.310	
444	Lưu Thị Bích Hằng	Tổ 7	Quang Trung	Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	0981293169	992.277.418	1.075.200.000	760.922.582	314.277.418	
445	Dương Thị Bẩy	Nộp đơn cùng bị hại số 375	Quang Vinh	Thái Nguyên	Phường Quan Triều, Thái Nguyên	23/8/1959 0376055162	34.641.379	25.600.000	5.958.621	19.641.379	
446	Phạm Thị Vân Hồng	Nộp đơn cùng bị hại số 375	Tân Long	Thái Nguyên	Phường Quan Triều, Thái Nguyên	20/10/1949	71.909.425	76.800.000	49.890.575	26.909.425	
447	Mạc Đức Xây	Nộp đơn cùng bị hại số 375	Trung Thành	Thái Nguyên	Phường Tích Lương, Thái Nguyên		98.400.000	76.800.000	30.600.000	46.200.000	
448	Đoàn Ngọc Thuần	Nộp đơn cùng bị hại số 375		Thái Nguyên	Thái Nguyên		34.303.226	25.600.000	6.296.774	19.303.226	
449	Hoàng Thị Mong	Tân Đức	Thịnh Đức	Thái Nguyên	Xã Tân Cương, Thái Nguyên	0988591382	85.923.441	102.400.000	76.476.559	25.923.441	

450	Nguyễn Thị Phượng	Nộp đơn cùng bị hại số 375		Thái Nguyên	Thái Nguyên		113.000.000	128.000.000	102.000.000	26.000.000	
451	Trần Văn Thăng	Nộp đơn cùng bị hại số 375		Thái Nguyên	Thái Nguyên	0912531028	55.500.000	38.400.000	10.200.000	28.200.000	
452	Vũ Đức Hưng	Nộp đơn cùng bị hại số 375		Thái Nguyên	Thái Nguyên		113.000.000	128.000.000	102.000.000	26.000.000	
Tổng:							(8) 181.498.404.116	(9) 133.081.600.000	(10) 39.538.129.230	(11) 93.543.470.770	

Tổng hợp:

- Tổng số tiền còn lại HĐ yêu cầu bồi thường (8) là: 181.498.404.116 đồng.
- Tổng số tiền 452 bị hại đã đầu tư (9) là: 133.081.600.000 đồng.
- Tổng số tiền 452 bị hại đã nhận (10) là: 39.538.129.230 đồng.
- Tổng số tiền gốc còn lại (11) là: 93.543.470.770 đồng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



PHẠM NĂNG THÀNH